

Mỹ-nữ Tân-văn

TUẦN BÁO XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM



Phân sơn tô diêm sơn-hà
Làm cho rõ mặt dân-bà nước Nam

DÉPÔT LÉGAL
Lieu age 5500 ea
Saigon le 16-11-1931

TÒA-BÁO

(RÉDACTION ADMINISTRATION)

N° 48, Rue Vannier, N° 48
SAIGON



NAM NỮ
thanh-niên
muốn có
chức nghiệp
thì hãy đến
học tại

? **ECOLE CENTRALE
DE COMMERCE**
47, Rue Vassoigne
Tân-dinh-Saigon
Téléphone 8. 04

Directeur: **TRẦN-MẠNH-NHÂN.**
Có dạy bằng cách gởi bài đến nhà
Xin hỏi điều-lệ.

Phòng Trồng Răng
BÀ HAMON-CORBINEAU
Y-khoa đại-học Paris
Cách kim-thời
không đau đớn 164 rue Pellerin
Làm răng vàng Tél. n° 914.
Giá rẻ.



Mẹ ăn đồ bổ chừng nào,
Con nít nhỏ được mạnh chừng nấy.

CÙNG CÁC BÀ LÀM MẸ

Muốn cho con nít nhỏ có máu tốt
thì cho nó bú sữa tốt, mà muốn cho
sữa tốt thì chỉ có một cách là người
mẹ phải ăn đồ bổ. Không cần phải
ăn cho nhiều, mà cần phải ăn thứ
bổ. Phải nên lựa kỹ vì có nhiều món

ăn ngon, song rất khó tiêu. Đồ ăn bổ dưỡng nhất, có thể ăn trong mỗi bữa thì
chỉ có Phoscao. Ăn Phoscao người mẹ được khoẻ mạnh, có khoẻ mạnh thì mới
có sữa tốt mà nuôi con cho mau lớn. Phoscao là thứ đồ ăn tốt nhất.

Phoscao

ĐIỀU HÒA SỰ TIÊU-HÓA KHÔNG GÌ BẰNG

Đồ ăn ngon hăng nhưt Xin échantillon hăng gởi: Đồ bổ dưỡng tốt hăng nhưt.

Trà **VĨNH-THAI**

là trà của người Annam mới chế ra, giống
hệch trà Tàu. Tánh-chất tốt hơn trà Tàu,
hương vị ngon hơn trà Tàu, mà giá lại rẻ hơn.

Qui ngài muốn mua sỉ hay muốn
làm đại-lý các tỉnh, xin viết thư thương lượng.

PHUC-LOI

29, Rue Sabourain—Saigon

DẦU THIÊN-HÒA

Tốt nhất hạng. — Trị đủ bá chứng

Dời chó

COUTURIER

Y-KHOA TẤN-SÍ

Cựu chủ nhiệm Y-viện
chữa bệnh con mắt ở Huế

Kể từ ngày 28-9-31,

Ngài dời phòng khám bệnh con mắt
lại số 148 bis đường Mac-Mahon

HÃY HÚT THUỐC JOB

PHU NỮ TÂN VAN

Năm thứ ba, số 109 — 19 Novembre 1931

Chủ-nhon : M^{me} Nguyễn Đức Nhuận
Chủ-nhiệm : M. Nguyễn Đức Nhuận
Bảo-quản : 48, Rue Vannier Saigon
Số dây nói : 568, Saigon
Dóng thép tại : Phunutanvan Saigon

Giá báo — Một năm 6\$00 — Sáu tháng 3\$50 —
Ba tháng 1\$80 — Mua báo phải trả tiền trước, thơ từ
và mandat xin gởi cho M. Nguyễn-Đức-Nhuận chủ-
nhiệm Phụ-nữ Tân-vân, 48, Rue Vannier Saigon.

YẾU MỤC

- 1— Mỗi năm nên có... — P. N. T. V.
- 2— Cuộc Đấu-xảo Nữ-công-bữ chợ đêm 7 Novembre
- 3— Quà-khứ và tương-lai của phụ-nữ. — V. A.
- 4— Nhà đại văn-học Stael. — N. E.
- 5— Trục-giác và lý-trí — AI-CHÂN
- 6— Cái luân-lý của xã-hội — M^{me} NHUẬN.

V. V...

VÂN-UYỄN. — GIA-CHÁNH — VỆ-SANH
TIỂU-THUYẾT VÀ PHẦN KHÍ-ĐỒNG

MỖI NĂM NÊN CÓ CUỘC ĐẤU-XẢO NỮ-CÔNG NHƯ BỮA 7 NOVEMBRE

Xong cuộc Đấu-xảo Nữ-công do bốn-báo đã hơ-hào tổ-chức trong phiên
chợ đêm 7 Novembre rồi, thì chúng tôi có cái hi-vọng : sao cho mỗi năm có một
vài cuộc đấu-xảo như thế mở ra.

Ở đời, không cứ là việc gì : văn-chương, mỹ-thuật, công-nghệ v... v... hễ có
khuyến-kích cho thường thì mới có tiền-bộ. Trong sự khuyến-kích, đề ra lòng
cạnh-tranh ; trong lòng cạnh-tranh, đề ra tài khôn-khéo ; ấy là cái bước tự-nhiên
trên con đường tiến-hóa của loài người như thế. Ở nước người ta, sở dĩ mỗi
món gì của họ cũng được mỗi ngày một khéo, mỗi ngày một hơn, chính là nhờ
ở chỗ người ta khéo biết khuyến-kích. Mà cách khuyến-kích, tưởng không có
cách nào hơn là cách đấu-xảo. Chị em đọc báo, chắc hẳn thường thấy đăng tin
bên Tây bên Tàu, nay có đám chưng bày xe-hơi, máy cày, mai có cuộc khoe
khoang trái to giồng tốt, chẳng có thứ gì là họ không tom góp lại mà đem ra đấu
tài tranh khéo với nhau, tức là có mục-dịch khuyến-kích tài nghệ của dân,
cho càng ngày càng khéo lên vậy.

Chị em nhà Nam ta xưa nay, có phải là không có tài riêng nghề khéo gì đâu.
Tuy về đại-công-nghệ, ta chưa có gì thiệt, nhưng mà về tiểu-công-nghệ, có quan-
hệ tới sự thiết-dụng, sự sanh-hoạt của ta, nói ví dụ như đồ bánh mứt, đồ thêu
thùa, thì tay ta cũng tài, nghề ta cũng khéo lắm chứ. Nhưng chỉ tiếc là xưa rày
vì những cái tánh sứt sè giàu diêm, làm cho tài-nghề của ta có cái phạm-vi chật-
hẹp quá. Người nầy làm bánh mứt khéo, chẳng qua chỉ làm ra để dùng trong
nhà hay là trong xóm là cùng, chứ không có dịp truyền dạy cho ai, cũng không
có cách làm sao khiến cho người ở xa biết rằng chỗ nào có món bánh mứt gì, và
ai làm ra món bánh mứt ấy ? Người kia thêu thừa khéo, cho tới phiên người
khác nữa có tài nghề gì khác cũng vậy, như thế thiết đều ở trong cái vòng giàu diêm
riêng tư, không ai hay biết, mới đến đời có người muốn tin rằng chị em nhà ta
không có nữ-công nữ-nghề gì cả.

Trái lại, chúng tôi không tưởng như thế, chẳng qua nữ-công nữ-nghề ta mà hình như không có, chỉ tại là không có dịp gì cho chị em đem phô bày ra. Sự biết nguyên-do ấy, đã làm cái tia sáng soi đường cho chúng tôi ho-hào cố-dụng cuộc đầu-xảo nữ-công mới rồi. Quả-nhiên bữa 7 Novembre, tài hay nghề khéo của chị em ta đã bày tỏ ra đó. Phụ-nữ nhà Nam chẳng có nữ-công đó là gì?

Nếu chỉ có một dịp ấy rồi thôi, thì cái tình-trạng e không khỏi trở lại như cũ: nghĩa là đồ-vật công-nghệ gì, cũng vẫn là ai làm nấy dùng, ai khéo nấy biết, chứ không mong mở mang cho rộng rãi, tranh đua cho tốt đẹp thêm lên được nữa. Bởi vậy chúng tôi ước mong sao thường năm, đều có cơ-hội đầu-xảo như kỳ mới rồi, để khuyến-khích cho nữ-công ta càng tiến hơn, càng giỏi hơn. Dầu không có cơ-hội như việc làm phước làm nghĩa gì, tưởng ta cũng có thể mở ra mỗi năm một kỳ đầu-xảo riêng cho ta cùng dựng.

Kỳ chợ phiên vừa qua, tại chỉ hồ hào bánh mứt và đồ thêu, nên chị em xa gần chỉ gói các món ấy lên, đã thấy tốt đẹp rồi, chứ chúng tôi chắc chị em ta, còn nhiều tài-nghề khác nữa. Nếu hằng năm có cuộc đầu-xảo, ấy là cho chị em ta hằng năm có cơ-hội đặng chăm chỉ tranh đua, làm sao cho tài-nghề của mình thêm khéo lên mãi, và những tài-nghề ấy cũng có cơ-hội để truyền-bá ra ở trong nữ-giới ta vậy. Người nọ khoe tài với người kia, người nấy truyền-nghề cho người khác, trong chỗ cạnh-tranh khuyến-khích như thế, sẽ nảy ra một nền nữ-công nữ-nghề tân-bộ về vang không biết đến đâu.

Huống chi muốn tổ-chức cuộc đầu-xảo hằng năm, là chúng tôi có ý-hướng về mặt thiết-dụng nữa. Ta nên biết nhiều món đồ do tay kỳ-xảo của ta làm ra hiện nay, có vẻ xinh đẹp thiết, nhiều công-phu tỉ-mĩ thiết, nhưng lấy thiết-dụng mà nói, thì còn thiếu sót, cần phải sửa đổi lại. Ví dụ như nhiều món bánh mứt mà mọi người đã thấy, ai cũng phải khen là cách làm khéo léo, và biết rằng người làm đã để vào đó bao nhiêu là ngày giờ và công-phu, song hình như chỉ là thứ để ngó cho đẹp mắt mà thôi, chứ để không lâu và ăn không được. Tức như có món bánh, nhuộm các thứ màu, xanh đỏ, ăn vô đau bụng, hay là có thứ làm coi mỏng manh quá, không có thể đem đi xa, không có thể đóng hộp mà bán đặng. Những món ấy, bây giờ ta phải làm sao cho vừa xinh đẹp, vừa trong sạch, nghĩa là cho đúng với thiết-dụng mới được, để trông có lúc bánh kia mứt nọ của ta có thể đem ra làm món hàng phổ-thông, đóng hộp bán ở đâu cũng được, chứ tàu đem đi đâu cũng được, như là thực-phẩm của người đem bán cho ta vậy. Ta nên có cái mục-dịch như thế, chẳng lẽ chỉ lo cạo gọt uồn nắn để vừa sự ngó của con mắt người ta mà thôi.

Mục-dịch đó, nếu có dịp đầu-xảo và khuyến-khích nhau cho thường, thì sao chị em ta cùng lo liệu sửa đổi lần lần mà đi tới nơi được, chắc không khó gì.

Bởi tính một công cho được đôi ba việc, cho nên chúng tôi càng thấy sự tổ-chức ra cuộc đầu-xảo nữ-công hằng năm, là việc cần kíp nên làm và phải làm; hẳn chị em chắc cũng đồng ý như chúng tôi vậy.

Phụ nữ tân văn



Ý-Kiến CHÚNG TÔI ĐỐI VỚI THỜI-SỰ.

Tự do xuất-bản bằng cách nào?

Gần đây thấy các báo Tây Nam hằng ngày ở Saigon đều đăng tin rằng trong các việc mà quan Tổng-trưởng Reynaud tính cũ-cách cho Đông-dương, có một việc mà ngài định thi-hành ngay: ấy là cho báo-giới quốc-văn ta có quyền tự-do xuất-bản (*Liberté de la Presse*).

Có báo như báo *Volonté Indochinoise* ngoài Hà-nói lại đăng tin rằng quan Tổng-trưởng đã cùng quan Toàn-quyền Pasquier quyết định từ ngày 1er Janvier 1932 sắp tới đây, thì bài sở Kiểm-đuyệt đi, cho các báo quốc-ngữ được ngôn-luân tự-do.

Chưa biết sự thiệt bao giờ mới phát-hiện, nhưng nghe những tin ấy, thì lẽ tự-nhiên báo-giới quốc-văn chúng tôi đều phải lấy làm vui mừng.

Vui mừng vì chúng tôi sẽ được nghị-luận thông thả, trong óc suy nghĩ ra sao, con mắt ngó thấy ra sao, có thể đem bày tỏ ra như là về truyền-thần được. Quốc-dân cũng vui mừng chung, vì tới khi đó có đều gì thỉnh-cầu, có chuyện gì oan ức, cũng có thể tỏ thiệt nói ngay trên mặt báo. Do đó mà chánh-phủ biết được tư-tưởng và tình-tệ của dân một cách rõ ràng. Thế là quyền tự-do xuất-bản ban ra, thì chánh-phủ và nhơn-dân đều được hưởng sự lợi-ích tất cả. Chắc hẳn xét thấu như vậy, cho nên chánh-phủ Pháp định giải-phóng cho ta về phương-diện tư-tưởng và ngôn-luân chứ gì?

Song tự-do xuất-bản bằng cách nào? Trước khi được hưởng cái quyền ấy, ta cũng nên dành cái đầu hồi như thế.

Theo đạo luật 1881 chẳng?

Làm như bên Ấn-độ và Nam-dương chẳng?

Nếu như cách trên, thì báo quốc-ngữ giống y như báo tây, nghĩa là ai muốn xuất-bản báo-chi cũng được, ai muốn nghị-luận sao đó tùy ý, ra báo không phải xin phép trước, bài vở không phải đưa trình duyệt; miễn là phải chịu trách-nhiệm về tư-

tưởng về tin tức của báo mình đối với pháp-luật. Đó là chiếu theo luật báo-giới (*Loi de la Presse*) của nước Pháp đã ban-hành từ năm 1881 trở đi vậy.

Nếu như cách dưới, thì tiếng là tự-do, nhưng là cái tự-do có chừng mực, chứ không phải ai cũng xuất-bản báo chí được. Mỗi người xuất-bản tờ báo, tuy chỉ phải trình sơ cho tòa án biết, mà bài vở cũng không phải trình-duyet, nhưng mà người đứng lập báo phải đóng một số tiền, làm tiền ký-quỹ ở nhà nước, một mai có phạm điều sai lầm gì, thì bị phạt và vào môn tiền đó lần lần. Ấy là cách tự-do xuất-bản, mà Hồng-mao thi-hành ở Ấn-độ và Hòa-lan thi-hành ở Nam-dương quần-đảo bấy giờ vậy.

Theo như tin một người nói chắc chắn, thì ý quan Toàn-quyền Pasquier muốn cho ta quyền xuất-bản tự-do theo cách dưới đó.

Dầu sao mặc lòng, cái tin này dầu chưa phải là tin chắc chắn, có đều ta cũng nên mong mỏi trông chờ xem sao?

Cái văn-minh mà mình làm thành ra cách dã-man

Nhơn cuộc chợ đêm 7 Novembre mới rồi, mà chúng tôi càng thấy rõ rằng nhiều cái mình bắt chước người ta mà không nhằm đường trúng-điệu. Cái của người ta hay, mà mình bắt chước thành ra dở; cái của người ta ngộ, mà mình bắt chước thành ra kỳ.

Đây chúng tôi muốn nói riêng về cách chơi liệng giấy bông (*confetti*).

Liệng giấy bông là một cách chơi của người Tây-phương bày ra trong đám hội hè; người này người kia cầm nắm giấy bông liệng vào nhau, cho

thêm vui vẻ. Song phải biết cách liệng mới được: sao cho vui vẻ, mà không thô tục, không dữ dằn kia.

Chúng tôi nghe nhiều người đi coi chợ đêm về, than phiền năm bảy các cô các cậu nào đó, liệng giấy bóng sao mà nhẹ miệng nhẹ mắt người ta mà liệng; liệng sao lại lượm giấy bóng dưới đất lên, lộn lộn cát bụi, liệng xả vào người ta. Rất dỗi thấy một người đi qua, thì làm hình như muốn vỗ người ta rồi chận cổ xuống mà nhét giấy bóng vào mặt mũi người ta vậy.

Chúng tôi cũng nhận rằng có năm bảy người như thế thiệt.

Chơi cách thế ấy, xem ra dị dạn và thô-bi lắm, đến nỗi đã xảy ra chuyện như vậy: Một người đang đi và đang há họng nói chuyện, cậu nào không biết, cầm nắm giấy bóng, hình như có dính lần cát bụi, liệng đại vào giữa miệng. Người kia tức giận, chận cổ cậu nọ xuống, bạt tai cho mấy cái, rồi người ta can ra. Người đánh thì hơi nóng, mà người liệng thật cũng đáng trách. Chơi chi cách thô-bi để người ta đánh cho?

Trong chợ đêm bữa đó, còn thấy có năm bacậu, y-phục coi từ-tế, lại nhè lúc đông người chen lấn, mà bóp véo chọc ghẹo mấy cô con gái hiền-lương; thật là cách chơi dã-man, tỏ ra cái cử-chỉ vô-giáo-dục hết sức. Có phải cách chơi văn-minh là như vậy ở đâu.

Than ôi! Văn-minh! Văn - minh! người ta hiểu lầm nó, bắt chước can nó, thì thành ra dã-man, từ cách cử-dộng, ăn mặc, nói năng chỉ cũng vậy hết!

Nếu tin theo ông Nguyễn-văn-Vinh

Phục tái-học của ông Vinh, chúng tôi vẫn phục luôn, nhưng đối với thứ lịch « xem ngày coi giờ » của ông, thì chúng tôi cứ cười mãi, chê mãi, trách mãi.

Nếu tin theo như lịch của ông đã in ra bán khắp ba kỳ, mà ông cho là có ý-nghĩa về tồn-cử và về khoa-học đó, thì bữa 7 Novembre mới rồi đã chẳng có chợ đêm, để trưng bày nữ-công của Phu-nữ Việt-nam nhà ta, và đã không thấu góp mấy ngàn đồng để giúp đỡ cho đồng-bào đói rét ngoài Nghệ-Tĩnh.

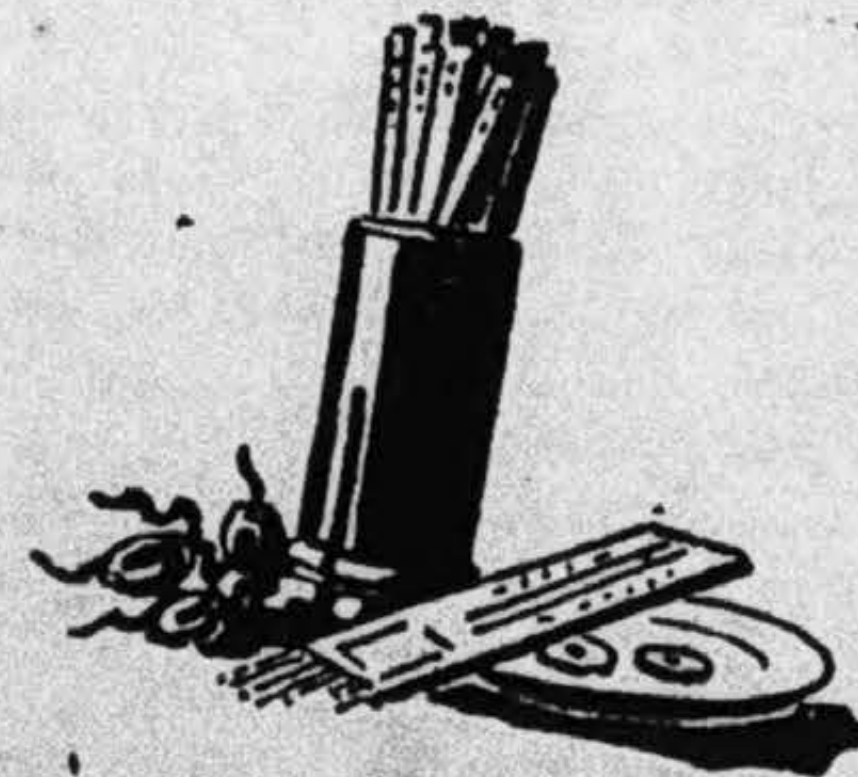
Lịch của ông về ngày 7 Novembre như vậy đây:

NOVEMBRE 28 ^e jour du 9 ^e mois de Tân-vi 7 SAMEDI S. ERNEST	大月九 Kiến: Mậu-tuất - Sóc: Kỷ-hợi 八廿 THỨ BẢY NGÀY BÍNH DẦN: H. HỎA, S. VỊ, TR. ĐỊNH
Ngày tứ-tuyệt Mọi việc đều không nên	

Vậy ngày 7 Novembre và 28 tháng 9 ta, theo như ông Vinh, là « ngày tứ tuyệt, mọi việc đều không nên ». Nếu như hội-đồng tổ-chức cũng tin mê sự coi ngày trước khi làm việc, thì bữa 7 Novembre mới rồi, đã không có cuộc chợ đêm thành-công kết-quả như đồng-bào đã thấy.

Nhưng ta nên lo cho những người có tánh bảo-thủ quá, mỗi việc gì cũng tin về sự ngày giờ cấm kỵ nọ kia; việc đáng làm ngày 7 Novembre, nhưng mở lịch ra thấy là ngày « tứ tuyệt » rồi thụt lại không làm, như vậy chẳng phải là lỡ mất cơ-hội và hại cho công-việc hay sao?

Cuộc làm nghĩa bữa 7 Novembre, đông người như thế, góp được khá tiền như thế, nói tóm lại kết-quả rõ ràng cho nữ-công Việt-nam và lợi-ích cho nạn-dân Nghệ-Tĩnh như thế, ấy là cái chứng cứ tỏ rõ rằng việc đời, đáng làm phải làm, định ngày nào làm phải đúng ngày ấy, chớ không nên mê-tin về ngày giờ tốt xấu kiêng cử gì cả. Miễn cho sốt sắng và quả-quyết là thành công nên việc mà thôi.



CUỘC ĐẤU-XÀO NỮ-CÔNG

CỦA PHỤ-NỮ TÂN-VAN TỔ-CHỨC TẠI CHỢ
ĐÊM 7 NOVEMBRE Ở SÂN C. S. A. ĐỂ LẤY
TIỀN GIÚP ĐỒNG-BÀO NẠN DÂN NGHỆ-TỈNH

Bồn-báo xin đăng phương danh qui bà qui cô và tất cả qui vị đã giúp sức vào cuộc Đấu-xào Nữ-công này, một là để tỏ lòng cảm-tạ thành-thiệt của bồn-báo, hai là để kỷ-niệm một ngày Nữ-công của ta đã đem phò bày ra lần thứ nhất. Sau nữa, trong cuộc này có điều gì sơ thất, ấy là sự bất đắc-dĩ, xin anh em chị em đồng-bào vì việc nghĩa lớn mà bỏ qua đi cho. — P. N. T. V.

QUI BÀ:

Cao-thị-Cường, Thương-gia Saigon
Cung-quang-Mậu, Thương-gia Saigon
Dương-văn-Sum, Nghiệp-chủ Long-mỹ
Dương-thị-Thiện, Saigon.
Elisabeth Bùi-thị, Bentre.
Huỳnh-ngọc-Nhuận, Cần-thơ.
Tân-sĩ Huỳnh-xuân-Cảnh, Saigon
Huỳnh-thị Tuyết-Hoa, Saigon.
Lê-v-Độc chủ Figaro Saigonnais Saigon
Lê-ngươn Đàng giáo-học Govap.
Mỹ-Lợi, Thương-gia Saigon.
Docteur Nguyễn-văn-Nhà Saigon.
Nguyễn-thị-Thao Thủ-đức.
Nguyễn-thị-Chánh, Gocông.
Ng-thị-Mạnh thương-gia Saigon.
Nguyễn-thị-Nguyệt Mỹ-tho.
Bác-vật Nguyễn-hảo-Ca, Saigon.
Nguyễn-văn-Khôi, Saigon.
Nguyễn-văn-Bá, Saigon.
Nguyễn-văn-Thạnh, Rạch-kiến.
Paul Luận, nghiệp-chủ Saigon.
Phúc-Lợi, thương-gia Saigon.
Phạm-thị-Thân, Cần-giộc.
Trương-hữu-Đức, Saigon.
Docteur Trần-văn-Độc, Saigon.
Triệu-thường-Thế, Saigon.
Nhà in J. Viêt, Saigon.
Hiệu cơm chay Thanh-Châu Saigon
Tín-đức Thơ-xã, Saigon.
Hiệu Thái-Lư, Saigon.
Hiệu Tiên-Dược, Baria.

QUI CÔ:

Bửu-Liêng, Giadinh.
Chung-bach-Mai, Sóc-trăng.
Đỗ-thị-Trâm, Cần-giộc
Hà-thị-Thanh, Mỹ-tho.
Hồng-Hương, Cholon.
Kim-Huân, Chợ-lớn
Lâm-thị-Khiêm, Travinh.
Lê-thị-Ann và chị em, Mỏ-cày
Lê-Trinh, Cholon.
Marie Lê-thoại-Ba, Saigon
Marie Huê-Mỹ, Thương-gia, Saigon
Mỹ-Ngọc, Sóc-trăng
Ngọc-Thanh, Nữ-giáo Giadinh
Nguyễn-thị-Quang, Biênhòa.
Nguyễn-thị-An, Saigon
Nguyễn-dinh-Trị, Saigon.
Nguyễn-thị Lê-Bích, Giadinh
Ng-thị-Nhơn, Nữ-giáo Thủđầumôt.
Nguyễn-thị-Tươi, Saigon.
Nguyễn-thị-Năng, Biênhòa
Nguyễn-khắc-Nương, Saigon.
Nguyễn-thị-Hai, Mỹtho
Nguyễn-kim-Huê, Tânđinh

Nguyễn-thị-Ngải, Thủđầumôt
Nguyễn-thị-Hạnh, Saigon
Phương-Lan, chủ Văn-hoa-viên.
Nguyễn-thị-Tươi, Châudoc.
Ta-thị-Hường, Bentre
Kim-Ngọc, Rachgia
Trương-thị Ngọc-Liên, Saigon
Trương-ngọc-Hường, Saigon
Trương-vĩnh-Tống, Saigon
Tùy-Dung, Giadinh

QUI ĐỒNG NGHIỆP-HỮU:

Công-Luân-Bảo
Đuốc-Nhà-Nam
Lục-Tĩnh Tân-Văn
Trung-Lập-Bảo.

QUI BÀ TRONG BAN UY-VIÊN CHĂM THƯƠNG:

Bà Đốc-phủ Thu
Bà Phủ Lưu
Bà Phủ Tân
Bà Hội-đồng Trần
Bà Hội-đồng Nương
Bà Trần-thiện-Quý
Bà Lê-văn-Khanh
Bà Trang-sư Thảo

CÁC NHÀ TỐ-THIỆN NẠC DANH:

Ở Saigon, Chợ-lớn, Gò-công và có nhiều bà nhiều cô phụ giúp mà bồn-báo không được biết phương-danh; xin qui vị miền chấp cho sự sơ sót đó.



CUỘC ĐẤU XÀO NỮ-CÔNG DO P.N.T.V.

CÁI CHỦ-Ý CUỘC ĐẤU-XÀO NÀY

Đấu xảo Nữ-công?

Phải, chúng tôi và nhiều chị em đồng chí có chủ-ý về việc tổ-chức cuộc Đấu-xảo Nữ-công của Phụ-nữ Việt-nam ta đã lâu. Vì chúng tôi biết trong chị em ta nhiều người có tài riêng nghề khéo trong tay, nhưng bấy lâu chỉ vì có tánh sùt-sè e-lẹ, không đem ra phô bày với đời; vả lại cũng không có dịp nào cho chị em ta phô bày tài nghệ của mình ra cả. Thành ra mỗi nơi, một món, mỗi người một nghề, hình như rời rạc nhau, giấu diếm nhau, nữ-công của ta tuy có, mà không đem ra ứng-dụng được với đời và không có địa-vị xứng đáng là vì đó. Những người hữu-lâm, đều phải suy nghĩ rằng tất nhiên phải kiếm cơ-hội để phô-trưng nữ-công của chị em nhà Nam ta ra mới được.

Thời may, tới lúc Tổng-cuộc Tơ-nít Annam hiệp với bốn-bảo, tổ-chức cuộc chợ đêm để lấy tiền giúp đồng-bào nạn-dân Nghệ-Tĩnh, chúng tôi lấy làm mừng rằng có cái cơ-hội rất thuận tiện để bày tỏ tài-nghệ của chị em mình ra. Tuy chưa phải là mở được cuộc đấu-xảo nữ-công, cho đúng hết ý-nghĩa của nó, là phải gồm cả phụ-nữ Trung, Nam, Bắc; nhưng ít nào cũng là dịp khoe khoang tài-nghệ riêng của chị em Nam-kỳ ta; tuy chưa phải là thâu góp được hết thầy tài riêng nghề khéo, món nọ vật kia, do chị em ta làm ra, mà tỏ bày trong một lúc; nhưng ít nào cũng là dịp khoe khoang năm ba món bánh mứt và đồ thêu là những món phổ-thông và thiết-dụng hơn. Cuộc đấu-xảo nữ-công ở phiên chợ đêm 7 Novembre vì đó mà tổ-chức ra vậy.

TUẦN-LỄ HỒ-HÀO VÀ DỰ-BỊ

Sau khi có cái chủ-kiến như vậy rồi, thì bốn-bảo liền kêu gọi lòng từ-thiện và tài mỹ-nghệ của chị em. Một việc vừa có quan-hệ tới tình-nghĩa đồng-bào, vừa có ảnh-hưởng tới chức-nghị phụ-nữ, nên chỉ được chị em xa gần, hưởng-ứng và tán-thành một cách sốt sắng lắm.

Từ-ngày 2 Novembre, bốn-bảo đã tiếp được đồ dự cuộc ở các nơi lần lượt gởi đến. Tòa báo thành

KẾT QUẢ THẬT LÀ



ra chật hẹp, không có chỗ để tiếp rước những quả bánh thùng đồ gởi lại tấp nập, đến đôi phải để tại nhà riêng của bốn-bảo chủ-nhơn mới đủ. Ngay nào như ngày nấy, quí bà quí có ở Saigon Cholon đây, hoặc từ Lục-tỉnh lên cũng có, đều có tới bốn-bảo hỏi han chuyện văn và bày tỏ ý-kiến về cuộc đấu-xảo này. Cách mấy bữa sau, mà cuộc đấu-xảo kết-quả thành công, thật cũng nhờ ở chỗ tất cả chị em đã góp ý-kiến và đem tâm-lực ra từ trước vậy.



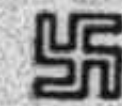
Cô Hà-thị-Thanh, người Mỹ-tho, đã giúp việc bán Confetti trong chợ đêm

Tuy bốn-bảo đã rao trước cho các nhà muốn dự cuộc phải viết thư cho hay trước, và phải tùy theo thư đồ mà gởi lên sớm sớm, để bốn-bảo lo liệu sắp đặt, thế mà đến ngày 6 Novembre là ngày chốt, bốn-bảo hãy còn tiếp được không biết bao nhiêu là chủ, hoặc báo tin dự cuộc, hoặc đem đồ tới gởi. Tức như cô Lê-thị-Ann là ái-nữ của ông Lê-văn-Giải, nghiệp-chủ ở Mòcay, bữa ấy mới đánh điện-tín cho hay rằng cô gởi lên 100 hộp bánh và các thứ mứt v. v... Đó là cái chứng cứ rằng chị em ta sốt sắng với cuộc làm nghĩa và tỏ tài này; mà cũng là chứng cứ rằng việc sắp đặt hết nhiều công-phu khó nhọc vậy.

Thiết vậy, chỗ nơi đã định hạn, đồ vật tưởng có chừng, thế mà thỉnh thoảng đến ngày chốt giờ chốt, phải sắp đặt lại cho rộng rãi hơn, cho có

TỔ-CHỨC Ở CHỢ ĐÊM 7 NOV. 1931

HOÀN TOÀN MỸ MẢN



đủ chỗ trưng bày các đồ-vật mỹ-nghệ của chị em, thật là khó-khăn biết bao.

Rất đời tới sáng bữa 7, bốn-bảo cũng còn tiếp được nhiều đồ của chị em ở xa gởi lại, hoặc gởi cho không, hoặc gởi bán giúp, mà chị em không cho hay biết gì trước cả. Đứng trước cả trăm món đồ bày la-liệt ấy, bốn-bảo lấy làm lo sợ hết sức. Vì ngày giờ tới bên mình rồi, không biết chỗ nơi phải làm sao cho đủ, không biết sắp đặt cách nào cho hoàn-toàn; nhưng may nhờ có lòng thành-thiết quĩ quyết nó giúp đỡ mình, lại nhờ có đồng chí em ở đây ra tay đem sức vào nữa, thành ra đầu đó đều được ngăn nắp hẳn hoi, bày nên một gian hàng Nữ-công Việt-nam ở trong chợ đêm, rất là rực rỡ hoàn-toàn, như là cái quang-cảnh mà khách du-quan đã thấy.



Bà Dương-vân Sum, nghiệp-chủ ở Long-mỹ, là người sốt sắng trước hết

Việc sắp đặt gian hàng P. N. T. V. trong chợ đêm.

Quang-cảnh Saigon bữa đó, thật là khác thường, vì có nhiều vị đồng-bào ở Lục-tỉnh lên, chỉ cốt là coi chợ đêm. Việc giao-thông mua bán bữa đó ở Saigon, bày ra cái cảnh-tượng rộn ràng vui vẻ, khác hẳn mọi bữa. Cuộc chợ đêm mở ra trước kia, tưởng là chỗ hội họp ít nhiều anh em chị em ở quanh Saigon, Cholon và Giadinh đây mà thôi,

tới chừng thấy đồng-bào Lục-tỉnh lên đông, đến đôi đường sá chen người, khách-sạn hết chỗ, thì nhiều người đã lo ngay từ buổi sáng rằng sân tơ-nít đường Colombier chật hẹp, và chắc tối nay sẽ có nhiều người không được coi nữa.

Tại sân C. S. A. mới 1 giờ trưa, đã có vẻ ồn ào rộn rục rồi. Thứ nhất là trong gian hàng đấu-xảo nữ-công của bốn-bảo; có 10 cô đã lo việc bày biện sắp đặt các đồ đem ra trưng bày. Các đồ thực-phẩm, riêng các thứ bánh, có đến gần một trăm quả, còn nào là mứt, là kẹo, là bóng, là trái, cũng là đồ thêu, đồ may, thật là quá nhiều. Lúc mới đem vào, còn để từng hàng từng lớp đồ mà chưa bày, thì ai trông cũng phải lấy làm ngộp. Bà Lê-văn-Độc cùng 10 cô thiếu-nữ lo việc sắp đặt; người thì bày bánh mứt, người thì treo đồ thêu, coi mỗi người đều có vẻ xằng-xái bận rộn lắm.

Bốn-bảo chiếm một khu đất rộng ở trong sân C. S. A. về góc tay mặt ở cửa ngoài đi vào, cất một gian lằng 4 căn, coi rộng rãi tốt đẹp lắm chỗ, nhưng vì đồ phải bày quá nhiều thành ra gian hàng tuy rộng, và cách sắp đặt thật khéo, mà bánh mứt cũng phải bày liền với nhau, đồ thêu cũng phải treo khít với nhau, vẫn không thể gì đủ chỗ.

Cả bà Lê-văn-Độc và 10 chị em lo liệu sắp đặt, từ 1 giờ trưa đến 4 giờ chiều mới xong. Thiệt ra, đúng 5 giờ thì gian hàng của P. N. T. V. trưng bày các đồ nữ-nghệ nữ-công, mới thiệt là hoàn-thành, quang-cảnh rất khấ-quan, sắp đặt có thứ lớp.

Lúc bấy giờ, thiên-hạ đã kéo nhau vào xem chợ đêm lũ lượt đông đảo lắm rồi.

ĐẾN GIỜ CHẤM THƯỜNG

Do theo chương-trình của bốn-bảo đã định và đặt thư mời quí bà có chuyên tài về nữ-công, để lập một ban ủy-viên xem xét và định thưởng những đồ bánh mứt đã đem bày ra trong gian hàng đấu-xảo. Khi đồng-hồ chỉ 5 giờ rưỡi, thì quí bà đã đến gần đủ, trừ mấy bà ở xa và một vài bà có việc cần có thư kiến, thì có quí bà sau đây: Đốc-phủ Thu, Phủ Năm, Hội-dồng Nương, Hội-dồng Trần, Lê-văn-Khánh, Trần-thiện-Quý, Trang-su Thảo, Phủ Tân và Phủ Lưu Cholon.

Có một điều nên nói rõ ra là những bánh mứt trước khi đem ra hội chợ thì phải gom hết về nhà

lư của bốn-báo chủ-nhơn để sắp đặt trước, món nào ở xa gởi đến thì phải sắp vô quả vô ve, món nào cách chừng bảy bao gói còn dợn sơ thì phải lo sửa sang lại. Món nào của ai phải do theo số mà làm nhân để tên rồi dán hoặc ghim vô mỗi món.

Trong khi sắp đặt đây thì bà Đốc-phủ có đến xem xét từng món từng thứ kỹ càng lắm, vì bà lo trước sợ lúc chừng bày ra chợ đêm thì vừa đông đảo, vừa rộn ràng, không thể gì coi cho kỹ được. Chúng tôi thấy bà Đốc-phủ vì phận sự chăm công định thưởng, mà lo trước từng ly từng tý cho được công bình như vậy, chúng tôi lấy làm cảm phục lắm.

Sau khi bà Đốc phủ trao lời đối ý cùng các bà trong ban ủy-viên rồi thì ban ủy-viên đồng định rằng: Vì trong cuộc này có nhiều thứ bánh, nhiều thứ mứt, mà sự chăm thì định thưởng, xưa nay chưa có cái gì lấy làm mực thước, vậy thì trong những món chừng bày ra đây, phải chia ra từng loại, mứt gừng theo mứt gừng, mứt bí theo mứt bí, còn bánh cũng vậy, bánh nào theo bánh nấy, rồi mới có thể so sánh được.

Khi mấy bà xem xét món này, món kia xong đầu đó rồi, định lời khen các món sau đây:

VỀ CÁC THỨ BÁNH MỨT ĂN ĐƯỢC VÀ KHÉO

Bánh kẹp trắng và mứt gừng của cô Lê-thị-An và chị em ở Mocar đã khéo đã ngon, mà lại còn đáng khen và đáng chú ý hơn nữa là cách sắp đặt. Bánh và mứt của các cô đều để vào hộp, bông hoa rất huê mỹ và bao gói kỹ lưỡng sạch sẽ; mới ngó vào tưởng là hộp marron glacé ở bên Pháp mới gởi qua, hay là hộp kẹo của mấy bà dăm cho nhau trong ngày tết. Cô Lê cho hết thấy một trăm hộp bánh kẹp, 10 hộp mứt gừng, hộp nào cũng có nhãn cất bông hoa in chữ vàng như vậy:

GIÚP HỘI CHỢ NGÀY 7 NOVEMBRE 1931

CHÂN TẾ DÂN NGHỆ-TINH

NHÀ LÊ-THỊ-AN MOCAY

Mới trông tưởng là của một nhà buôn nghề về bánh mứt, chừng hỏi rõ lại cô Lê vẫn là con ông Lê-văn-Giải, nghiệp-chủ ở Mocar, chứ không phải nhà nghề bánh mứt. Có chăng phải nhà nghề mà

sắp đặt một cách rất mới mẻ cái-lương cho nữ công nhà Nam, thật là đáng khen và đáng chú ý lắm.

Bánh kẹp trắng, bánh hột sen, mứt gừng của bà Nguyễn-văn-Bà ở Saigon thiệt ngon và khéo.

Mứt bí, mứt gừng và mứt củ cải của cô Bửu-Liêng bà có Ngọc-Huê ở Giadinh làm được trắng trong mà tĩa chuốt rất tỷ mỹ.

Mứt của cô Tùy-Dung ở Giadinh cũng tốt - và chuốt gọt được nhiều kiểu rất lạ rất khéo.

Món mứt bưởi của cô Đoàn-thị-Thao ở Thủ-đức cũng công phu lắm.

Các thứ mứt của qui có: Ngọc-Thanh, Kim-Huê, mứt được trong trẻo, lại mỗi thứ đựng trong ve theo kiểu mứt của Tây, trông rất đẹp mắt.

Mứt ôi của bà Docteur Nhã thời thiệt là tuyệt khéo, mứt đã trong vắt ngó như chuỗi hổ lại đựng trong mỗi ve có nhãn nút rành rẽ, y như mứt của các nhà hàng bán.

Ban ủy-viên rất khen ngợi món mứt ôi của bà Nhã; còn nói gì các thứ bánh tây của bà làm thì có lẽ bánh của mấy nhà hàng lớn ở đây như « La Pagode », « Continental » cũng không hơn được.

Mứt gừng dẻo của cô X. ở Gocông làm đã khéo và làm theo kiểu bánh petits fours coi sạch sẽ và gọn lắm, món bánh men chocolat của cô cũng khéo.

Món bánh tây bắt bông đường và món mứt bí nước của bà Huỳnh-ngọc-Nhuận chủ-nhơn

Như-văn học-đường Cánh cách làm rất tinh-tế, chế biến nhiều kiểu mới rất lạ.

Mấy thứ bánh tây của bà Bắc-vật Nguyễn-háo-Ca và của cô Huê-Mỹ thiệt là huê-mỹ và rất thơm ngon.

Món bánh quai vạt, và bánh tứ-linh của qui có Mỹ-Ngọc, Bạch-Mai ở Sóc-trăng thì ai cũng khen ngợi.

Các món bánh của cô Năm ái-nữ của ông Jh. Nguyễn-văn-Việt là chủ nhà in Saigon thì thiệt là ngon và rất đúng theo kim thời lắm, như là « bánh ở nướng », bánh bà-bà, « xôi ép », bánh bông lang dòn. Bánh của cô Nguyễn-thị-Nguyệt ở Mỹtho và cô Nguyễn-thị-Mạnh ở Nam-vang có Nguyễn-thị-An Saigon cũng đáng khen lắm.



Bà Nguyễn Háo-Ca tác-giả cuốn « Phụ-nữ Việt-nam » đã giúp nhiều thứ bánh.

Bánh quốc-nữ, mứt me, mứt táo v.v. v.v. của nhà Nguyễn-khắc-Nương thì dầu không khen ai cũng biết trước là khéo và đẹp vì là nhà chuyên môn tự bấy lâu nay. Bánh nữ-công của cô Huỳnh-thị-Tuyết-Hoa mỗi gói có 0p.10 giá rẻ bánh ngon mà ở trong lại còn lắm điều hay là bánh cô làm toàn là hình 25 chữ a, b, c, hề cho con nít ăn thì mau hay chữ.

CÁC THỨ BÁNH MỨT KHÉO ĂN KHÔNG ĐƯỢC

Mứt bông làm bằng đu-đu của bà Lê-nguyên-Đang giáo-học ở Gò-vấp là khéo hơn hết.

Bánh Tứ-linh của cô Phạm-thị-Thân Cần-giộc, mứt bông của bà Triệu-thường-Thế, bà Trương-hữu-Đức, châu bông bằng bột của bà Nguyễn-văn-Khởi đều là tuyệt khéo.

Về khoản đồ thêu, đồ may, đồ làm bằng cườm, bằng nút áo, của qui bà qui có: Cao-thị-Cường, Đỗ-thị-Trâm, E. Bùi-Thị, Trương-vinh-Tống, Lê-Minh, Nguyễn-thị-Năng, hiệu Thái-Lai, Trần-Lành, Huê-Mỹ, gởi đến cho và gởi bán giùm thì món nào cũng khéo, kiểu vẽ rất huê lệ, nhưng có một điều đáng tiếc là không có đủ chỗ chừng bày cho trang hoàn và ban ủy-viên cũng không có đủ ngày giờ và chỗ nơi mà xem xét cho kỹ lưỡng được, nên xin ban khen chung hết cả chị em và ước ao rồi đây sẽ có cuộc đấu-xảo nữ-công lớn hơn, rộng ngày giờ chỗ nơi hơn để thưởng-thức tài-nghệ của chị em cho xứng đáng. Về sự ban thưởng thì ban ủy-viên định giao cho bốn-báo làm bằng-cấp cho khéo để chừng công lao và nghề hay nghiệp khéo của phụ-nữ nhà.

ĐẾN GIỜ BÁN.

Khi ban ủy-viên xem xét xong, thì bốn-báo chủ-nhơn đã sắp đặt sẵn về sự bán hàng. Đứng bán và tiếp khách có ngoài mười lăm cô, còn gần mười cô thì lo trông nom hàng hóa thâu giữ tiền bạc cho khỏi thất phát. Cô nào cũng xiêm áo trang hoàn rực rỡ, tay ngọc miệng hoa, khách đứng ngoài ngó vô thì tưởng là đã lạc bước vào động thiên-thai hay bằng đảo.

Cách làm việc của qui bà qui có thiệt là sốt sắng nhiệt thành, ai ai cũng vì việc nghĩa lớn kia mà hết lòng hết sức lo cho công cuộc được kết-quả mỹ-mãn. Có nhiên có, như cô Mỹ-Ngọc, Bạch-Mai ở Sóc-trăng, cô Lê-thị-An Mocar, thiệt là hết lòng công việc nghĩa, qui có đã giúp về bánh trái cả công nữa, lúc mới nghe bốn-báo sắp mở cuộc làm nghĩa này thì qui có ở Sóc-trăng có lên tận báo-quản mà bàn bạc cùng bốn-báo chủ-nhơn. Đến ngày nhóm chợ qui có cũng chẳng quản đường xa, lên giúp từ thì tới chung, mà lúc nào cũng hơn hồ vui cười mây mặt như đóa hoa mới nở.

Gian-băng nữ-công của Phụ-nữ khởi sự bán từ 6 giờ chiều cho tới 3 giờ khuya mới mãn, trong lúc bán đồ nữ-công thì có hai ban phụ-nữ: một ban lo bán confetti, một ban lo đi gần bông cho khách, hai ban này cũng tận tâm lo phận sự cho nên cũng được kết-quả khá lắm.



Cô Nguyễn-thị-Tươi, ở nhà Tân-hưng Saigon, dự ban tổ chức Đấu-xảo.

QUANG-CẢNH CHỢ ĐÊM NAO-NHIỆT LÀ THẾ NÀO?

Như trên kia đã nói, trong trí của ban-tổ-chức cuộc chợ đêm này, chỉ mong làm một cuộc mua vui giúp nghĩa của anh em chị em đồng-bào ở gần quanh Saigon Cholon này mà thôi, chứ không dám trông mong được hàng chín mười ngàn người, từ Lục-tỉnh và Nam-vang tới coi. Vì đường xá xa xôi mà lúc này tiền bạc eo hẹp, chắc cuộc chợ đêm không tiếp rước được khách ở xa lai. Không đề việc nghĩa và cuộc vui đã làm nức lòng đồng-

bào: người ở Lục-tỉnh lên, người trên Nam-vang xuống, đông đảo là thường; cái sân C. S. A. thành ra tù-túng chật hẹp quá. Nếu biết trước như vậy mà mở chợ đêm ở vườn ông Thượng, hoặc vườn chanh-soai, thì mọi người đi coi đã không phải than phiền bị trở về không, và cái kết-quả chợ đêm đã được gấp mười gấp trăm hơn nữa. Thật là đáng tiếc!

Bữa 7 Novembre, từ 6 giờ chiều trở đi, các con đường tiếp giáp với đường Colombier, thôi đàn ông đàn bà nổi gót chen chùn, xe kéo xe hơi, đầy đường chật ngó, thật là có cái quang-cảnh « ngựa xe như nước, áo quần như nêm », chưa bao giờ ở Saigon này thấy có cuộc vui của người mình tổ-chức ra mà đông người đi coi như thế.

Đồng cho đến đổi người ta phải chen chùn nổi gót nhau, cách có bốn năm chục thước, để chờ phiên mình lấy giấy vô cửa.

Đồng cho đến đổi mua giấy vô cửa không được, vì giấy bán hết rồi, thì người ta phá hàng rào mà vô như là nước chảy.

Đồng cho đến đổi có bốn năm ngàn người thấy chen lấn chật chội quá, phải trở về không, tức tối rằng chỗ chợ đêm chật hẹp, mình chẳng coi được.

Đồng cho đến đổi trong sân họp chợ, người ta phải lấn bước nhau, để kiếm một đường đi, để tìm một chỗ ngồi; có người giành vô được rồi, lại phải bỏ ra về.

Đồng cho đến đổi các chỗ bày cuộc vui trong chợ, đều có ngăn nắp, đều có chỗ ngồi, thế mà người ta xô bồ vầy đạp cho ngã cả rào, gãy cả ghế, không còn có trật-tự gì nữa. Sân to-nít, người ta áp vào tới giữa sân, làm cho cô Tư Rach-kiến và cô giáo Át mùa vớt chuyền bánh rất khó. Chỗ hai thân-dồng âm-nhạc đờn ca, chỗ các võ-sĩ khoe nghề võ Annam, người ta cũng đạp gãy hết ghế, rồi mới chịu đứng xuống đất mà coi. Chỗ hát bộ, chỗ đánh số, chỗ thầy tư Nền coi tướng, chỗ bán giấy bông, chỗ bán trà bán nước, mà thứ nhất là trước mặt gian hàng P. N. T. V. ối thời! không có bút mực nào mà tả ra hết cái cảnh-tượng đông đảo náo nức choặng.

Cảnh-tượng ấy, khởi-thủy từ 6 giờ chiều cho tới chung cuộc là 3 giờ khuya, không có lúc nào là vắng người cả. Số người coi đông-đúc như vậy, nhưng không được bao nhiêu tiền, là vì bản hội tổ-chức không dè, chỉ in ra có 5000 giấy vô cửa, đến lúc giấy bán hết thì người ta xô cửa phá rào mà vô, có làm sao mà xét giấy tờ thật-tiền bạc được đâu. Vì vậy, số thâu ai cũng tưởng nhiều, mà kỳ thiệt không được mấy chút. Xong việc rồi, ai nấy đều than tiếc rằng: « Phải chi mở chợ đêm ở chỗ nào rộng hơn, thì người coi đã vui lòng mà số tiền chắc cũng 10 ngàn là ít. »



KHÁCH ĐI CHỢ VỚI CUỘC ĐẤU-XẢO.

Thiên-hạ đi coi chợ đêm, một là mua vui, hai là làm nghĩa. Cuộc vui nào đem bày ra trong phiên chợ, đều nên coi và người ta đều đua nhau coi cả. Chúng tôi dám chắc rằng đêm bữa đó, có nhiều người coi cuộc vui này thì mất cuộc vui kia, nhưng đến coi gian-hàng của P. N. T. V. bày đồ nữ công, thì những người đã vô sân C.S.A. không ai có thể bỏ sót mà không ghé qua, hoặc đứng ngắm nhía giờ lâu, hoặc mua bánh mứt lấy thảo. Người ta có thể nói rằng phiên chợ đêm bữa đó mà

đông người và thành-công, ấy là một phần tử Phụ-nữ Việt-nam đã đem sức ra tài, và gian-hàng P.N.T.V. là cái mục-dịch thúc-giục người ta chơi chợ vậy. Nói rằng Phụ-nữ Việt-nam là linh-hồn của chợ đêm, cũng không phải là nói quá đáng.

Ái cũng biết xét công-trình khó nhọc và lòng háo nghĩa của bạn phụ-nữ, nên chỉ bữa đó ai cũng lại xem gian-hàng của P.N.T.V. để xem xét và khuyến-khích. Trước gian hàng ấy, thật người ta chen lấn nhau mới đủ. Mỗi người đến xem, thấy những bánh mứt và đồ thêu đồ may của phụ-nữ bày ra, muốn hồng ngân tia, thì đều trầm-trở khờ ngơ, nên chỉ hoặc ít hoặc nhiều, mỗi người đều có mua cả. Có người mua ít mà trả tiền nhiều, để tỏ lòng khuyến-khích chị em nữa.

Khách mua từ chập tối cho tới 3 giờ khuya đông quá, chúng tôi rần nhớ được ít vị, như quan Thống-đốc Krautheimer lại xem rất lâu rồi mua trên 10\$ 00 bánh mứt; hai ông bà Trang-sư Fleury cũng mua nhiều, lại cho riêng 10\$ 00, có Năm ở Cần-đước cho 5\$, bà Phủ Lưu cho 3\$; bà Dương-văn-Sum cho 20\$ 00; Cô Lâm-thị-Khiêm ái-nữ của bà Lâm-quang-Vân ở Tràvinh cho 20\$, các ông đốc-tơ như ông Thảo, ông Bái, ông Tung; các nhà làm báo như bạn đồng-nghiep Đào-trình-Nhất, Bùi-thế-Mỹ, Hoàng-tân-Dân v. v. đều có tới coi và mua bánh này mứt kia cả. Nói tóm lại, trong mười người đã quá bộ tới gian hàng này, thì tới chín người khi từ biệt đều có trong tay một hai gói bánh mứt.



KẾT-QUẢ NGOÀI SỰ TƯƠNG-VỌNG

Cả cuộc chợ đêm, sự kết-quả đã thấy, thật là ngoài sự tương-vọng của những người lo việc tổ-chức. Riêng phần gian-hàng của phụ-nữ ta, số bán bánh, bán mứt, bán bông, bán confetti, cộng hơn 800 \$ 00, kết-quả như thế, mỹ-mãn biết bao. Sự ấy chúng tôi không dám liệu trước. Sơ-tâm chúng tôi mở cuộc đấu bánh mứt và đồ thêu này, là muốn giúp một cuộc vui vào việc nghĩa, tỏ lòng sốt sắng của chị em nhà Nam ta mà thôi, còn e rồi cuộc phải gánh chịu sở tòn, hoặc lỗ lã bạc tiền nữa, chớ có dè đâu được chị em giúp sức, đồng-bào hoan-nghinh cho đến đổi ấy.

Về các khoản thâu-xuất, bốn-báo đang làm biên-bản phân-minh, số sau sẽ tuyên-bố cho chị em dự cuộc và chư độc-giả cùng biết.

Thế là cuộc chợ đêm 7 Novembre, mở ra để lấy tiền giúp đồng-bào nạn-dân Nghệ-Tĩnh đã được hoàn-thành một cách xứng đáng tốt đẹp rồi. Chúng tôi hết sức cảm ơn quý bà quý cô và tất cả các chị em xa gần, đã hưởng-ứng việc nghĩa, đem tài ra

sức, làm cho chợ đêm có sanh sắc, làm cho cuộc đấu-xảo nữ-công của tờ báo này tổ-chức được kết quả thành-công. Chúng tôi hết sức cảm tạ hết thảy chu-vị quốc-dân đồng-bào đã chiếu-cổ tới gian-hàng phụ-nữ và khuyến-khích cho các món mỹ-nghệ của chị em chúng tôi làm ra.

Cuộc chợ đêm ấy, thứ nhất là cuộc đấu-xảo ấy, còn cho chúng tôi có cái cảm-giác vui mừng thứ nhất, là thấy trình-độ của chị em ta đã khác xưa nhiều; đối với quốc-gia xã-hội, về con đường này hay là các con đường khác, chị em ta đã bày tỏ ra cái tâm-chí hăng hái, cái cử-chỉ mạnh-dạn rồi. Thiệt, ai đi coi chợ đêm, mà không nhận thấy rằng những cái dáng e lệ thẹn thứa, những cái câu nệ thường-tình, bộ-tịch lai lẻo của phụ-nữ xưa kia, nay đều tiêu tan đi đâu mất hết. Các chị em giúp việc trong gian hàng, thì nói năng dạn dĩ mà không mất vẻ đoan trang, tiếp đãi tươi cười mà không quên vòng lễ-độ; tới hai cô giáo cầm vợt trao bánh, cũng không ngại ngưng gì về những sự phẩm-bình chật hẹp của người ta, mà ra trước mặt thiên-hạ tỏ ra mình đồng được tự-nhiên. Ấy đều là những cái dấu tỏ cho ai nấy thấy rằng phụ-nữ ta đã bước một bước trên đường tân-liến, và cái tiền-đồ, cái tương-lai, có nhiều chỗ đáng vui mừng, đáng hi-vọng vậy.

khuyến-khích, thể-dục cho phụ-nữ ta, về nghề chơi to-nít. Bữa chợ đêm đã đem ra tranh. Trước có nhiều cô đăng tên dự cuộc, những tới bữa 7 Novembre, chỉ có hai cô, là cô giáo Át ở Gò-vấp và cô Tư Rach-kiến tranh với nhau.

Kết-quả, cô Tư Rach-kiến đoạt được cái Coupe ấy rồi.

Lần thứ nhất, đàn-bà ta ra mùa vớt chuyền bánh ở trước mặt công-chúng, nên chị người ta xúm coi đông-lắm. Có lúc người ta tràn vào giữa sân. Coi cô Tư Rach-kiến chuyền bánh lanh lẹ và mạnh dạn lắm. Coi dáng người cô, thật là nhà « nữ-thê-thảo ».

Trong hai vị thân-dồng âm nhạc mà bốn-báo đã giới thiệu trước, xem ra em nhỏ Nguyễn-văn-Xấu dạn dĩ tự nhiên lắm: ngồi hoa đờn với người cha, mà ngược mặt lên, hình như để cả tinh-thần vào mấy sợi dây tơ vẩy. Nhiều người khen là thằng nhỏ đờn hay.

Quý cô Phương-Lan, Hồng-Hương, Lệ-Trinh và Kim-Ngọc đi gần bông cho khách xem chợ đêm, người ta thấy cái miệng hoa tay ngọc của các cô, đều vui lòng nhận bông, và đăng cho 1p. lại cho 2p.

Nhiều người quên đem tiền, thấy các cô gần lại thì họ kiểm đường tránh đi, nhưng sao cũng quay đầu ngo lại, cho cặp mắt chúi mỹ-quan. Chắc họ có mỹ-cảm nữa.

Sáng bữa sau chợ đêm, chắc người gặt sân C. S. A. đẹp những ghế gãy, quét những giấy bông, cũng đủ nhọc mệt hết ngày. Giày guốc của thiên-hạ, từ-biệt chủ nó khi chen chúc đông người cũng có từng đồng. Vì lúc chen lấn nhau để vô cửa, để xem trò, người ta mất giày mất guốc thiếu gì.

Nhờ chợ đêm, mà bữa đó gánh hát Văn-hí-ban hát ở rạp Moderne, vớt được nhiều khách lắm.



Cô giáo Nam, tức là cô Tư Rach-kiến đã đoạt cái coupe To-nít đàn-bà của trang-sư Trịnh-dinh-Thảo lập ra.

NHỮNG ĐIỀU TRÔNG THẤY

Phòng trà của bà Docteur Nhà vừa bán trà vừa chưng bày đủ các thứ bánh do tay bà làm ra. Khi bán xong cuộc bà hiến cho hội một số bạc là 60 \$ để gởi ra Nghệ-Tĩnh. Còn ngay gian hàng phụ-nữ thì có quán bán đồ ăn rượu giải khát của Hôtel Tân-Thành-Phát; kế đó có gian hàng của bà Nhi chưng bày đủ các thứ bánh mứt Bắc, như là bánh quế, bánh sắn, bánh từ-linh, món nào cũng thiệt lành, thiệt hảo và gian hàng mứt bông của bà Lê-nguyên-Đàng, bán được bao nhiêu bà giúp trọn hết cho hội cứu-tế.

Trang-sư Trịnh-dinh-Thảo có tặng cái Coupe để

Khách kỳ là khách đi coi chợ đêm, nhưng vô không được, họ tức mình đi về coi hát. Nếu chủ gánh hát Văn-bí-ban biết chỗ đó, chắc nên cùng vào bàn hội tổ-chức chợ đêm ít nhiều mời phải.

Đánh vô Annam bữa đó, sơ-tâm của người tổ-chức muốn bày cuộc vui chơi, té ra có nhiều tay dự-thì lại muốn làm dữ, thật là mất cái vẻ sang

trọng của nhà nghề.

Nhiều người mua mấy gói bánh mứt, mà bị chen lấn đông người, làm đẹp nát hết ráo. Có người muốn đem ra, phải dơ hai tay lên trên trời mà đi.

Ông Bùi-quang-Chiêu cũng thấy vô coi, nhưng không thấy ông mua bánh mứt gì cả. Chắc ông không « hảo ngọt » chăng?



Quang-cảnh gian hàng Đấu-xảo Nữ-công của bốn-báo tổ-chức.
Hình chụp hồi 5 giờ chiều, trước khi chấm thưởng
và trước giờ chợ đêm mở cửa.

Cái bước đầu của Phụ-nữ Thề-dục

CUỘC ĐÁNH TRÁI LẤN PHIÊN CHỢ ĐÊM

Số báo qua rồi, trong bài xã-thuyết, chúng tôi có nói rằng trước phiên chợ đêm 7 Novembre, có ba người nào đó viết bài phản đối cuộc đánh trái lẩn của phụ-nữ, cho các cô có trách-nhiệm giáo-dục, nếu cầm vợt ra sân múa-men trước mắt công chúng như thế, thì còn gì làm gương cho học trò.

Các báo quốc-âm, báo nào cũng nhận được bài phản đối ấy, song không có báo nào chịu đăng, là vì thấy những người ấy phản đối một cách vô lý và không hợp-thời một chút nào cả.

Vả lại đêm 7 Novembre, mấy ngàn đồng-bào đứng bao vây cái sân xi-măn của C. S. A. mà coi cô Tư Rạch-kiến (Cholon) tranh đấu với cô giáo Ất, Gò-vấp (Giadinh) đủ bày tỏ ra sự hoan-nghinh cuộc đánh trái lẩn của phụ-nữ là đường nào, và trả lời cho bài phản đối kia một cách rất êm-ai mà chưa cay vậy.

Một người phụ-nữ, hình vóc ốm yếu, nhưng mặt mày vui vẻ, mặc bộ đồ trắng (như đầm), xách vợt

ra sân, tiếng vỗ tay như pháo nổ. Ấy là cô giáo Ất, ở Gò-vấp.

Công-chúng tràn vô sân, chen lấn nhau mà coi, làm cho M. Michel Cang phải ra đứng giữa sân, nói: « Xin cô bác anh em hãy ra khỏi sân thì hai cô mới có thể trở tài được, chớ nếu đứng lấp mất sân như vậy, thì đánh sao cho tiện? »

Thiên-hạ vừa đang ra, thì kể có một cô khác, người lùn thấp, mặt vui vẻ, cũng bận đồ trắng như cô giáo, xách vợt ra sân, ấy là cô Tư Rạch-kiến, tiếng vỗ tay hoan-nghinh có lại vang đầy một chập nữa.

Cuộc đánh trái lẩn này để tranh cái Coupe bằng bạc rất đẹp của ông Trạng-sư Trịnh-dinh-Thảo, chỉ đánh có một set thôi, nên hai cô đều phải trở tài ra hết.

Dượt chơi vài trái banh cho nhuần tay, quen sân, kể giám-cuộc ra lệnh xấp trận.

Mới vô cô giáo Ất thắng trước, đánh nhiều trái banh độc lắm. Cô Tư chỉ lo đỡ và trả lại nhẹ nhẹ thôi. Một lát hai bên rõ biết được mảnh lời nhau rồi, liền quyết định phân cao hạ. Cô Tư đánh rút một nước, thắng cô giáo 7/5 kể mãn cuộc.

Cứ như cái kết quả 7/5 ấy thì tài lực của hai cô cũng không hơn kém nhau là bao nhiêu, song — cứ như lời ông Hội-trưởng Cercle Sportif Annamite nói với chúng tôi — thì điệu múa vợt của cô Tư là rất đáng khen lắm.

Mãn cuộc, ông Hội-trưởng C. S. A. liền mời hai cô lại giới-thiệu với quan Thống-đốc Krautheimer, ngài liền bắt tay từ người, tỏ lời ngợi khen và khuyến-khích rất nên vinh diện.

Lâu nay bốn-báo thường hô hào khuyến-khích chị em xu hướng về con đường thể-dục, nay mới được thấy kết-quả, mà kết-quả một cách rất vẻ vang vinh diệu, thật bốn-báo lấy làm vui mừng cho sự hô hào của bốn-báo đã có chị em cho là phải mà hưởng-ứng vậy. — P.N.T.V.

Chơng dung của quý bà quý cô đã dự cuộc Đấu-xảo và giúp vào Chợ-đêm, bốn-báo đang xin mỗi bà mỗi cô cho một tấm hình để in lên báo làm kỷ-niệm. Quý bà quý cô ở xa chưa gửi lên kịp, nên bốn-báo chỉ mới tiếp được có mấy cái hình ở trên đây. Chờ khi tiếp đủ sẽ đăng sau và bốn-báo tính ra một tập kỷ-thuật riêng về cuộc Đấu-xảo Nữ-công này.

Kết-quả cuộc xổ số Tương-lê Ngày 11 Novembre 1931

Số độc đắc: 082.277 trúng 10.000 \$

Số hạng nhì: 052.288 trúng 5.000 \$

Hai số 117.451 và 087.657

trúng mỗi số 2.000 \$

10 số mỗi số trúng 1.000 \$

007.517	005.692	014.762	015.201	079.521
096.280	005.663	048.499	083.603	015.163

16 số mỗi số trúng 500 \$

062.193	009.295	112.101	007.468	119.153
093.699	016.518	000.113	083.617	008.261
100.702	016.109	098.761	007.422	103.634
				018.478

80 số mỗi số trúng 100 \$

004.190	078.241	017.214	013.147	018.162
056.561	076.195	025.572	084.222	007.154
020.186	034.791	094.570	092.180	086.020
096.238	065.245	012.221	070.218	071.027
104.163	093.460	023.263	027.109	073.134
111.082	003.201	093.103	017.151	013.430
080.685	090.010	020.051	006.060	015.199
024.429	099.241	096.656	084.084	110.157
026.178	068.287	015.128	090.250	077.109
003.404	087.000	088.555	089.424	017.090
030.499	076.255	086.783	068.166	015.296
002.722	090.291	067.289	016.101	082.591
078.660	027.024	006.622	080.550	068.669
078.519	096.206	025.658	083.674	057.127
099.264	014.246	022.169	085.411	095.041
117.237	089.250	029.244	086.039	119.429

100 số mỗi số trúng 50 \$

070.258	037.713	108.103	082.609	041.613
077.121	025.696	082.474	081.060	045.155
080.585	098.429	089.191	015.169	105.459
114.650	010.216	024.265	068.291	005.197
085.286	088.729	092.770	109.673	085.112
074.133	103.160	013.611	088.000	111.181
001.072	093.568	107.274	107.111	024.676
027.600	118.724	002.677	066.212	019.104
108.263	001.613	001.048	005.606	071.137
115.751	114.702	000.421	094.692	017.239
098.479	091.650	105.203	093.271	110.638
045.113	093.160	067.026	049.030	088.079
119.069	116.103	087.253	092.072	097.298
012.652	006.173	048.562	063.132	072.529
000.158	098.218	066.721	099.263	011.501
032.059	068.750	093.037	117.234	101.110
106.169	036.797	058.667	010.106	063.513
090.085	071.262	076.057	103.158	011.635
055.660	017.115	020.086	091.762	070.043
107.199	095.475	080.151	013.603	021.665

BÀ STAËL

Một nhà văn-học nổi tiếng ở nước Pháp hồi thế-kỷ 19.

(Tiếp theo và hết)

Bấy giờ phu-nhơn rất có ý lo sợ về sự các nước đối đãi với nước Pháp có sự không tốt gì chẳng, nên hết sức kêu rêu, chủ-trương bảo toàn bờ cõi Pháp và liên-quân phải lui về, và dựng ra chánh-phủ lập-hiến như chánh-phủ nước Anh vậy.

Nhưng sự chủ-trương ấy khó mà thiế-hiện ra được, nó lại bị nghịch hẳn với kẻ chấp-chánh là khác nữa.

Phu-nhơn thấy vậy, không lấy làm nao núng, cứ việc cố-dộng riết cái chế-độ nghị-viên, cái chánh-thể lập-hiến. Phu-nhơn cho rằng chánh-phủ quân-chủ hay dân-chủ, điều đó không lấy gì làm thiết yếu mấy, chỉ thiết yếu một điều là cốt sao cái tinh thần tự-do được xuất hiện mà thôi. Phu-nhơn lại mượn tay các nhà chánh-trị đương thời để làm cho thiế-hiện cái sự minh chủ-trương. Lúc đầu số người nghe theo rất ít, nhưng lần lần rồi cũng thêm lên, vì nhờ bọn cách-mạng cũng hiểu rõ rằng hình-thức là cái không cần, chỉ cần sao cái nguyên-tắc tự-do được thiế-hiệp với tinh-cảnh lúc ấy mà thôi. Nhưng hiềm vì người đời bấy giờ chỉ thiên về dăng phái, không ai chịu tin theo phu-nhơn, thành ra cái chỗ chủ-trương của phu-nhơn cũng không sao đạt được. Nhưng bao giờ phu-nhơn cũng tin rằng, thế nào rồi tự-do cũng đánh ngã được chuyên-chế, vì tự-do là cái tánh trời mà chuyên-chế là cái giả dối.

Cũng trong lúc đó phu-nhơn lại viết ra cuốn sách « P. áp-quốc Cách-mạng luận » cái tư tưởng của phu-nhơn bấy giờ theo tuổi tác mà cùng lên, hướng chỉ đối với cuộc cách-mạng nước Pháp, phu-nhơn lại là người chứng kiến thì một lời nói của phu-nhơn tức là một câu đáng tin lắm vậy. Nhưng tiếc vì phu-nhơn chịu đủ sương gió, nếm đủ cay chua, trên tinh thần vẫn cứ mạnh mẽ như thường, nhưng trên thể phách cũng phải lần lần hao kém. Đã vậy mà lúc ấy người chồng trẻ tuổi của phu-nhơn lại đương đau, con thân ái của phu-nhơn lại ra đánh gươm chết, thành ra cái tinh-cảnh của phu-nhơn rất là sầu thảm. Bất đắc

đĩ phu-nhơn phải hút thuốc phiện để cho thêm sức và khuây sầu.

Qua tháng hai năm 1817, phu-nhơn bắt đầu thọ bệnh, rất lấy làm đau đớn, biết mình cách ngày chết không còn bao lâu, nhưng vẫn cứ gắng gượng tiếp khách luôn luôn.

Thân thể một ngày một mòn, bệnh tình một ngày một nặng, hôm 14 tháng bảy năm 1817 tức là ngày phu-nhơn từ giã cõi đời gió bụi này vậy. Phu-nhơn chết đau được vài tháng thì con rể của phu-nhơn liền xuất bản quyển « Pháp-quốc Cách-mạng luận » của phu-nhơn viết chưa rồi đó. Sách vừa in xong trong vài ngày mà số tiền thầu đã đến vài muôn, một chút đó đủ biết người ta hoan-nghinh phu-nhơn tới bậc nào.

Phu-nhơn viết ra sách đó là vì ba cái mục đích sau này :

1. Chứng rõ sự chủ-trương về chánh-trị của ông Necker là đúng.
2. Phán thích rõ ràng lịch-sử nước Anh từ năm 1789 trở lại.
3. Chỉ rõ con đường chánh trị nên theo cho các tay chấp-chánh sau này.

Bộ sách này cũng như nhiều cuốn sách khác của phu-nhơn viết ra, đều bày tỏ được tấm lòng thảo-thuận của người con hiếu, con mắt tinh anh của nhà chánh-trị, cái cảm tình nhiệt liệt và cái tư-tưởng cao thượng của một nhà trước-tác.

Cuốn sách ấy chính là cuốn sách bày tỏ sự tư-tưởng và sự vẻ-vang của phu-nhơn ngày cuối cùng vậy.

Từ trên trở xuống đây, hẳn ai nấy đều thấy rõ cái đời cay đắng vất vả và cái tài học cao sâu rộng rãi của phu-nhơn là thế nào rồi. Phê-bình phu-nhơn, có người cho rằng phu-nhơn chính là một nhà trước-tác nổi hai dòng tư-tưởng của hai thế-kỷ 18, 19 vậy.

Lại có người đồng-thời với phu-nhơn nói rằng : « Phu-nhơn không những có biệt tài về nghề trước-tác, mà phu-nhơn cũng có thiên-tài về khoa ngôn-

PHU NỮ TAN VẠN

ngữ nữa. Tài nói như nước chảy của phu-nhơn thật không ai sánh kịp. Khi phu-nhơn ngồi giữa sa-lông nói chuyện thì mọi người toàn là người có danh tiếng đương thời phải lắng lặn ngồi nghe, chứ không còn mở miệng nói ra được nữa. Vì thế mà các bậc nhơn tài lúc ấy, ngoài vua Nã-phá-Luân ra, không một người nào mà không bị phu-nhơn cảm dỗ. Cũng có người trước không ưa phu-nhơn, nhưng đến khi nghe phu-nhơn nói thì sanh lòng kính mến ngay, vì thế nên muốn rõ biết cái nhơn-tài của phu-nhơn phải nghe phu-nhơn nói mới được. »

Nhưng chúng ta chỉ là người sanh sau, chỉ có thể lục trong các cuốn sách mà tìm kiếm cái tài của phu-nhơn mà thôi.

Cái sự nghiệp trước-tác bình sanh của phu-nhơn ung-đúc vào 5 cuốn tức là hai bốn tiểu-thuyết « Đức-nhĩ-phần » và « Corinne » quyển « Văn-học-luận » « Đức-quốc-luận » và « Pháp-quốc Cách-mạng luận ».

Năm quyển sách ấy tôi đã có nói qua ở chương trên, vậy bây giờ xin đem cái ý-nghĩa của nó và cái ảnh-hưởng của nó mà bày tỏ đại-khai ra đây.

2 bộ tiểu-thuyết « Đức-nhĩ-phần » và « Corinne » là vì phe phu-nữ mà kêu rêu chỗ bất-bình ; nó chính là một bức tiểu-ảnh của phu-nhơn vậy.

Trong bộ tiểu-thuyết « Đức-nhĩ-phần », phu-phon có miêu tả một người con gái thông minh cao thượng, chỉ vì muốn phát-triển cái đức tốt của mình mà bị xã-hội không dung rồi chết.

Phu-nhơn từng làm lời cảm tưởng của quyển sách ấy rằng : « Các chị em đừng sinh cái tài năng của mình, đừng lột cái khoai ý của mình, người con gái mà không phục tùng cái công ý của xã-hội, thì tất thế nào cũng bị xã-hội dè dặt mà thôi. » Một mặt thì phu-nhơn nói như thế, một mặt phu-nhơn lại nhảu gởi với xã-hội rằng : « Xã-hội cũng nên rộng lòng bao dung những người con gái tánh tình cao thượng, xã-hội đối với hạng người con gái đó mà tàn khốc bất công là một sự lầm to của xã-hội, phải lưu-tâm tới, đừng yếm bức quá lễ, vì hạng người ấy bao giờ pháp luật tâm thường của xã-hội cũng không hạn chế nổi. Hạn-chế họ quá nghiêm chỉ làm cho họ không an mà rồi xã-hội cũng phí mất một cái sức rất quý báu mà thôi. »

Cái đại-ý cuốn sách ấy chỉ có bấy nhiêu đó, mà bấy nhiêu đó chính là lời thay mặt cho bọn đàn-bà mà đòi lại cái quyền-lợi tương-đương vậy.

Còn quyển « Corinne » ? Vì phu-nhơn trong quyển ấy cũng đồng một số kiếp với « Đức-nhĩ-phần » là phải chết vì xã-hội.

Trong sách ấy phu-nhơn tả về phong-cảnh Ý-đại-lợi rất nhiều. Đại ý phu-nhơn viết ra cuốn sách

ấy là yêu cầu với xã-hội hãy nói tay cho hàng phu-nữ. Đại ý người trong truyện vì yêu quý tự-do, không chịu yếm bức mà người ban trăm năm lại là người sanh-trưởng trong một nước yếm bức quen tánh yếm bức đi rồi, thành ra vì con gái có tài kia phải hi sanh ái-tình để giữ lấy tự-do, nhưng rồi cũng đến phải chết thôi.

Bộ sách « Văn-học-luận » đã mở một con đường mới cho nhà văn nghệ phê-bình. Sách ấy theo chế-độ xã-hội mà quan sát văn-học, nó là hơn các cuốn sách khác là ở chỗ đó.

Trước kia người ta chỉ lấy văn-học mà luận văn-học, chứ không biết lấy xã-hội mà luận văn-học. Phu-nhơn tuy không có cái óc khoa-học đầy đủ như người đời bây giờ, nhưng trong sách của phu-nhơn lại có nhiều đoạn nó ám-hiệp với bây giờ lắm.

Đại-khai như phu-nhơn nói : « Thi mới sau này chắc bị cái tinh-cảm yêu sự tự-nhiên và cái tâm tình uất ức nó ngăn chế mất. » Thật thế, hiện giờ người ta thấy thi của phái lãng-mạn (romantisme) ra đời mà cái diễm xuất thế của nó đã ứng vào ngôi viết của phu-nhơn từ trước kia.

Trong sách ấy, phu-nhơn có đem văn-học Nam-Âu Bắc-Âu ra mà so sánh, lại giới-thiệu cho nước Pháp Anh văn.

Sự khảo-sát trong sách tuy có sai, nhưng cũng đủ tỏ ra cái chỗ thấy nghe của nhà viết sách là rộng rãi.

Còn quyển sách « Đức-quốc-luận » thì phu-nhơn bày tỏ cái linh-hồn của nước Đức, khiến người ta đọc đến như thấy rõ trước mắt. Lại còn một điều này nữa, là trong sách ấy phu-nhơn chôn hết cái quá khứ của nước Đức mà làm hiện ra cái tương-lai của nước Đức. Phu-nhơn là tin-đồ của nhà triết-học cảm-giác ở thế-kỷ 18, sau biến ra làm nhà lý-tưởng chủ-nghĩa, tức là cái triết-học của phái lãng-mạn sau này vậy.

Cũng như các nhà triết-học Đức, phu-nhơn tin rằng cái sanh-mạng của chúng ta có một cái cội rễ thần-bí, nó làm thành quách cho cái tinh-thần lực lượng của tự-do.

Trong sách, phu-nhơn khen nước Đức, chỉ chỗ sai-khác của hai nước Pháp Đức ra, lại chê người Pháp không biết văn Đức.

Phu-nhơn là người trong lý-tưởng chủ-nghĩa, nên chỉ phu-nhơn mới đem văn-học làm môn lợi-khi, để giải-phóng cho cái sanh-mạng của cõi lòng, để cho đời người được tồn qui, đời người được sáng sửa.

Cái văn-học đó nó phản-đối ngay với sự vô-tình của phái tự-lợi chủ-nghĩa và sự lãnh-đam của phái quyết-định-luận ; nó lấy tự-do làm nguyên-tắc, lấy hi-sanh làm vĩ-dại, các cái đặc-sắc của nó

là thiên-chơn, ảo-tượng, tuần-vĩ. Cái thứ văn-học đó là thứ văn-học nhiệt-thành, đã nhiệt-thành là tự nhiên đánh đổ cái thứ cảm-giác ngoạn-nganh, tuy có chỗ mờ hồ không được rõ rệt như thứ văn lúc trước, nhưng nó rất có ảnh-hưởng cho nền văn-ngệ sau này nhiều lắm.

Còn quyền *Pháp-quốc Cách-mạng* thì là quyền sách viết ra lúc phu-nhơn đã lớn tuổi rồi, tiếc vì viết chưa thành sách, thì phu-nhơn đã từ trần.

Lẽ phải sách này phu-nhơn viết đã xong rồi, chỉ vì thời-cuộc biến-thiên, không có chứng đòi, mà tư-tưởng cũng tấn-bộ không chừng đòi, thành ra phu-nhơn không thể định cái ngày viết xong sách ấy được.

Cuốn sách này vì ba cái chủ ý mà viết ra, trên kia tôi đã nói, đây không cần phải nhắc lại; chúng ta chỉ nên chú ý vào cái con mắt của tác-giả đối với lịch-sử là rõ rệt dường nào?

Theo ý phu-nhơn thì một thứ chánh-trị mà hay, một chánh-phủ mà muốn cho được lâu-dài, thì phải có một cái tư-tưởng, có gốc rễ; không có tư-tưởng tức là không được dài lâu. Chỗ đó chính là cái sức tin rất mạnh của tác-giả, người ta có thể nói rằng quyền *Pháp-quốc Cách-mạng* thì là cuốn sách sanh bình tin-ngưỡng của phu-nhơn vậy.

Ta phải nhận rõ rằng một người có cái sự nghiệp trước tác lớn lao như phu-nhơn, thì tất nhiên các thứ sách viết ra đó sao sao cũng có một cái tinh-thần quán-nhứt. Vậy thì cái tinh-thần quán-nhứt của phu-nhơn ở đâu?

Ở chỗ tự-do, ở chỗ luyện-ái nông-nàn, ở chỗ tôn trọng lợi-quyền cá-nhơn. Theo ý phu-nhơn thì loài người mà không có tự-do, thì xã-hội tất không tấn-bộ, mà nhơn-loại cũng không hạnh-phúc, nhưng tự-do mà phải tôn trọng quyền-lợi cá-nhơn nữa, nhứt là việc chánh-trị ở xã-hội, xã-hội nào mà không thừa nhận ý chí của cá-nhơn, xã-hội đó không sao bền vững được, chánh-phủ cũng vậy, nếu không đem tự-do mà cấp cho nhơn-dân, thì chánh-phủ tất là bị đổ-úp.

Thế thì nói phu-nhơn là con cưng của thần tự-do cũng nên.

N. F.



TIN MỚI CHUYỆN LẠ

Cắm lấy người khác giống

Hồi trước ở bên Pháp-quốc, có lập ra một cái hội để phân đổi và ngăn giữ chị em trong nước, không cho lấy những người Tàu đi học hoặc làm thợ bên ấy làm chồng, vì họ nói người khác nói khác giống mà lấy nhau, sau sẽ có hại cho thần thể người đàn bà chẳng nhỏ. Tuy vậy, cái hội ấy lập được ít năm rồi cũng phải dẹp, vì ở một nước tự-do và văn-minh như nước Pháp, có lẽ gì cấm cản sự thương yêu, cầu thủ cái ái-tình của người ta đâu?

Mới rồi nước Ai-cập (Egypte) lại làm theo kiểu ấy. Quan Học-bộ Thượng-thư Ai-cập có căn dặn những đám thanh-niên sang du-học bên Âu-châu, từ này trở đi, không nên dặt « dăm » về nước nữa.

Ông nói: « Thanh-niên Ai-cập ham cưới vợ Âu-châu lắm, nhưng theo ý ông, sự hôn nhơn ấy thường không có lựa chọn kỹ lưỡng, nên ngày sau chẳng những là sẽ gây họa cho gia-đình của đám thanh-niên ấy, mà nó sẽ rắc rối đến pháp-luật nữa. »

Tiền ăn chơi của các nước giàu.

Ở xứ mình lâu lâu nghe thiên hạ đồn công-tử này xài sương, cậu bột kia chơi ngon, mình đã vội tưởng ăn xài như vậy là của trên rồi, không còn ai dám sánh nữa. Không, các cậu ấy làm thần xú ta chờ làm ma xú người, cái sự ăn xài ấy nếu đem ra so sánh với người Âu Mỹ thì có thắm thắp gì đâu.

Ví dụ như nước Hồng-mao, nội một năm nhơn dân tốn tiền với các cuộc vui như: hát bóng, đá banh, đua ngựa, tắm biển vân vân... có đến 200 triệu đồng livres, thế mà hãy còn thua xứ Huê-kỳ xa mù. Cũng chơi những cuộc vui trên đây, vậy mà mỗi năm dân Huê-kỳ tốn đến 4 ực 200 triệu (4 milliards 200 millions) đồng livres sterling (mỗi đồng sterling giá lĩ 100 quan).

— Còn nước Pháp?

— Nếu lấy bản thống-kê của nhà-nước ra mà tính thì sẽ biết liền, nhưng không có ai chịu khó tính chơi cho biết!

Một vụ trộm rất chướng đời

Trên thế-gian này xưa nay có không biết là bao nhiêu vụ trộm cướp đã xảy ra, nhưng tưởng cũng không ở đâu có một vụ trộm rất chướng đời như vụ trộm ở xứ Gia-nã-đại (Canada, ở hướng bắc Thế-giới-mới) này.

Có một anh Gia-nã-đại ở vùng Ontario, làm chủ một miếng đất nằm tại triền và trên sườn núi, mà cái khoảnh đất ở trên sườn núi đó nó có một lớp phân mỏng trên mặt tốt lắm. Năm nào anh Gia-nã-đại cũng nhờ khoảnh đất có nhiều phân đó mà trồng được hoa quả tốt và bán được lợi nhiều.

Ái ngờ hồi đầu năm, anh có việc phải đi xa đến một tháng, khi trở về, trời ơi! miếng đất màu mỡ của anh nó đã đi dời nhà mà đâu rồi!

Trên sườn núi chỉ còn trơ trơ những đá xanh đá đỏ, chớ có chút đất cát nào đâu?

Trất lại, mấy đám vườn ruộng của các chủ ở gần, bây giờ cây trái phát-đạt sồn-sò hơn trước nhiều lắm.

Anh Gia-nã-đại liền vát đơn đi kiện. Mà kiện ai?

Ông giám-định (expert) nào có tài đi tìm đất ấy được, và biết ai là kẻ trộm, biết ai là chủ chứa mà bắt cho anh bây giờ?

CÁI QUÁ-KHỦ VÀ CÁI TƯ-ÔNG-LAI CỦA PHỤ-NỮ

(Tiếp theo)

II

3. ĐÀN BÀ MẤT QUYỀN LÀ VI KHÔNG CÓ TÁNH TỰ-GIÁC.

Đàn bà được đàn ông nuôi dưỡng đã lâu, lần lần sanh ra lòng cảm ơn mến đức đàn ông, quên mất cái tình liên lạc của đàn bà với đàn ông. Rất dễ có người giúp đàn ông đề đề nên lại người đồng tánh với mình. Những hàng phụ-nữ cao sang, một mặt thì bị chồng yếm bức, lại một mặt thì yếm bức lại hàng phụ-nữ hèn thấp, vì thế mà có biết bao nhiêu đàn bà con gái nhà nghèo rên siết dưới sức yếm bức của hàng đàn ông vô lương và hạng đàn bà bất nghĩa, muốn kêu khóc không biết kêu vào đâu, muốn cãi đầu dạy không biết làm sao mà cãi dạy. Người trước làm gương cho kẻ sau, người sau học đòi theo kẻ trước, bị đàn ông đề nên đã không biết thẹn thùa, lại vì đàn ông mà đề nên người đồng tánh mình cũng không lấy làm chua xót. Cái nhơn-cách độc-lập đã mất, mà tánh đua nịnh lại quen, thời cái địa-vị đàn bà làm sao mà không sa sút, quyền lợi đàn bà làm sao mà giữ cho còn.

4. ĐÀN BÀ MẤT QUYỀN LÀ VI Ở LỄ-GIAO.

Nói tới lễ-giao, thời người ta đã vạch ra cái vòng tròn « tam tòng tứ đức » mà nhốt bọn đàn bà vào trong đó.

Tam tòng là nghĩa làm sao?

Khi còn con gái thì ở theo cha, khi ra lấy chồng thì ở theo chồng, khi chồng chết thì ở theo con, thế là trọn đời đàn bà chỉ lặn quẩn ở trong vòng ở theo, tuyệt nhiên không có một chút nghĩa độc lập nào chen vô được cả. Lễ giáo mà thế đó thời đàn bà làm sao mà có được cái ý chí tự-do, cái năng-lực tự-lập, thành ra trót đời phải làm nô-lệ cho đàn ông. Không những thế mà thôi, lễ giáo lại buộc họ không được có tài, người nào lỡ mà có tài thì đã bị khép vào án vô đức. Vì không cần tài nên khi còn con gái ở theo cha thời chỉ học may, học vá, học bánh trái thêu thùa, học toàn những cái dễ đi làm nô-lệ cho đàn ông. Một người vậy, ngàn vạn, ực triệu người cũng vậy, thành ra với xã-hội loài người, đàn bà chỉ có cái công sanh đẻ mà thôi. Nếu bây giờ có người có tánh cách

độc-lập, có tư-tưởng tự-do, không chịu đặt mình trong lễ giáo thì đời họ đã cho là người trác nết, dứa hư thân. Than ôi! Lễ giáo mà như vậy, trách nào đàn bà không mất hết cái quyền của mình.

5. ĐÀN BÀ MẤT QUYỀN LÀ VI Ở CHẾ-ĐỘ HÔN-PHỐI

Sự hôn-phối là cái quyền lợi của đàn ông và đàn bà, cái quyền lợi ấy phải bình đẳng mới được. Thế thì cái quyền lợi hôn phối của đàn bà có bình đẳng được với đàn ông không? Không, đàn ông có quyền chọn, có quyền lựa, có quyền đề bỏ. Ta từng nghe chuyện đàn ông đi coi mắt đàn bà, chớ ta chưa từng nghe chuyện đàn bà đi coi mắt đàn ông, trong một chỗ đó ta đủ thấy đàn bà chịu thiệt thời là dường nào.

Làm thân con gái ở xứ ta, thật không có chút gì tự-do về việc kén đòi chọn hạn cả, cha mẹ đặt đâu hay đó, tấm thân bốn nước mười hai, đục chịu trong nhờ. May mà gặp được một người chồng khá thời chẳng nói làm gì, rủi mà gặp một người chồng không khá, thời đành phải ăn thâm nuốt sâu, trọn đời chịu thiệt. Vì thế mà ta thấy có người vì tức chí mà liều mình với chén thuốc độc, vì thương thân mà bỏ mạng với sợi dây diều. Thậm chí có kẻ làm cha mẹ đem con gái làm món hàng buôn, chỉ cần nhất đến sự lợi hai cho mình, chớ không ngó nghĩ gì đến tấm duyên con trẻ. Con thì mới mười bảy mười ba mà chẳng rề thì năm mười sáu chục, cũng cứ gả đại đi, miễn sao đồng tiền vô tay cho nhiều là được; con thì mặt ngọc da ngà chẳng rề thì tóc rề tre da đồng diều, mà cũng gả ngang đi, miễn sao cho mình được phần sung sướng là được.

Gã con mà làm ra cách bán con, thời thân con mới còn gì hạnh-phước?

Kể đi cưới hỏi chỉ ý mình có đồng tiền, không thêm kể đến cái hạnh-phước của con gái đàn bà, người đứng bán gã cũng chỉ biết có đồng tiền, không thêm kể đến cái hạnh-phước của con gái đàn bà, sống dưới cái chế-độ hôn-nhơn thế ấy, đàn bà làm sao mà giữ được cái hạnh-phước của mình. Hạnh-phước còn không giữ được, nữa là quyền-lợi. Ái-tình còn bị ép uống, nữa là quyền-lợi. Than ôi! Đau đớn thay cho thân phận đàn bà!

6. ĐÀN-BÀ MẤT QUYỀN LÀ VÌ Ở

ĐẠO-ĐỨC THIÊN VI

Nói về phương-diện đạo-đức, ta không thể không thương hai cho thân phận đàn-bà. Đạo-đức gì mà chỉ tôn trọng đàn-ông, để nên đàn-bà; đạo-đức gì mà chỉ biết bình vực đàn-ông, ép uống đàn-bà.

Một người đàn-ông có thể có tới năm ba người vợ, mà đàn-bà thời không thể lấy hai chồng. Vợ chết rồi đàn-ông có quyền cưới vợ khác một cách đường đường chánh chánh; chồng chết rồi thời vợ phải trọn đời thui tiết, còn muốn đi lấy chồng nữa thời phải làm lễ cưới ở đêm hôm, chờ không được làm rình rang như người đàn-ông chết vợ rồi cưới vợ. Đàn-ông không cần phải giữ trinh tiết với đàn-bà, muốn cưới vợ bé thì cưới, muốn chơi đi thì chơi, còn đàn-bà thì tuyệt-nhiên không được làm bạn với một người đàn-ông nào khác hết. Đàn-ông lấy sự ngang trời dọc đất là hay, còn đàn-bà lấy sự vô tài là tốt. Đạo-đức thế ấy phỏng có công bình hay không? Đạo-đức thế ấy phỏng có thiệt hai quyền-lợi đàn-bà hay không? Thưa ôi! đạo-đức! mấy chính là cái ngục tối chôn nhốt đàn-bà. Đau đớn thay cho thân phận đàn-bà! Vì sao mà phải chôn mình trong ngục tối ấy?

7. CÁI TÁNH TÀN-NHÂN BẤT LƯƠNG CỦA BỌN ĐÀN-ÔNG.

Đạo-đức thì bỏ buộc đàn-bà thế ấy, mà quyền kinh-tế thì ở trong tay đàn-ông, thành ra đàn-ông họ muốn làm gì thì làm, muốn nói gì thì nói, muốn để nên đàn-bà cách nào cũng được, muốn hân hủi đàn-bà thế nào cũng nên. Họ không cho đàn-bà ăn học, mà đàn-bà có mở miệng ra nói câu gì, thời họ đã mắng ngay rằng: dốt nát, ngu si, thậm chí có người dạn lại con cháu đứng có nghe lời đàn-bà. Đám nguyệt say hoa, coi tiền tài như cỏ rác, đàn-bà có can thiệp tới thời mắng là đồ ghen. Gặp người đàn-bà hiền lành chỉ lo cặm cùi làm ăn, không thêm sửa soạn thời họ cho là dơ dáy. Người đàn-bà tài trí không chỗ đứng, hay là gặp những chuyện uất ức không thể nói, sanh ra buồn bực không vui, thì họ cho là nham hiểm. Người đàn-bà tánh tình hoạt bát, vui vẻ nói cười, thời họ cho là dâm. Họ chê được hết, bất luận là người nào đầu hiền lành, đầu tốt đẹp, hề họ không ưa là chề cả. Sống trong cái phong-lục, cái đạo-đức chỉ biết có đàn-ông, thời đàn-bà dầu có trăm miệng cũng không sao nói lại được. Mà được họ chê như vậy đó cũng đã là may rồi, thắm hại nhất cái thân phận đàn-bà là sống dưới cái thái-độ tàn-ác của họ.

Sang đến bậc thiên-tử là cùng, thế mà ta thử

nghĩ cái sanh-hoạt của bọn tam-cung lục-viện ra thế nào? Lính-cung sẵn đó, hề sớ một tiếng nói, thời bà thử phi bữa nay tức là người tội hơn bữa khác, mà cha anh dòng họ e không thoát khỏi chốn ngục-hình. Đem thân làm vợ vua thiệt không khác để mình gần cái chết, đó là chưa nói tới cái sanh-hoạt của hàng cung-nữ. Ngày trắng bờ vợ, đêm xuân thân thối, chiếc bóng đèn côi đêm sương vách đá, có người trọn đời không thấy được mặt ông chồng, có người đến chết mà vẫn còn thân trinh-nữ. Ái-tình ai không quý, thế mà cái đời của họ như vậy, nghĩ đã đau chưa! Kể làm chồng thì ngàn đêm như một, không đêm nào là không ở trong biên-ái-trời-tinh, thế mà kẻ làm vợ lại phải chần đơn gối chiếc, thời phỏng có công bình hay không? Làm thân đàn-bà lấy chồng vua ở buổi thái bình còn phải gặp cái cảnh huống đau đớn như vậy thay, nữa là làm thân đàn-bà ở đám binh dân trong đời loạn-lạc!

Một thành bị mất, tức là hơn-dân một thành phải nguy, bọn đàn-ông mạnh gối cứng chùn, còn tìm đường thoát thân được, chờ bọn đàn-bà từ nhỏ tới lớn, ngoài bốn vách tường ra, biết gì trời đất, thời cái thân của họ lúc bấy giờ mới sao? Mặc sức bọn đàn-ông vầy vò; mặc sức bọn đàn-ông chém giết, thuận theo họ thời phải bỏ chồng, bỏ con, bỏ trinh, bỏ tiết, mà nghịch với họ tức là mình phải lia đầu. Bọn đàn-bà trong cảnh đó chỉ phải khóc mà chịu nhục hay là khóc mà chờ chết chờ sao.

Gặp những năm mất mùa, cơm cao gạo kém, hay là lấy phải anh chồng cờ bạc, phóng túng, chơi bời, trời ơi! cái thân người đàn-bà lại càng tội nữa. Dầu người đàn-bà ấy là người vợ kết tóc của họ, dầu người đàn-bà ấy đã từng than thuốc hầu hạ cha mẹ chồng, dầu người đàn-bà ấy đã từng vì họ mà hi-sanh hết vốn liếng của mình, đến lúc họ túng, nếu bán được là họ bán ngay. Họ coi thân người đàn-bà như thân con vật, họ không có một vẻ gì gọi là quyến luyến yêu thương. Bán không được người đàn-bà ấy thời họ bán con của người đàn-bà ấy. Mẹ con là thiên-tánh, người làm mẹ ai chẳng thương con, thế mà họ bảo bán phải bán, phải gác bỏ cái thiên-tánh ấy lại một bên, mà vâng theo mạng-lệnh của họ.

Cái ác tánh của bọn đàn-ông, cái chỗ vô tình bất nghĩa của bọn đàn-ông, không làm sao kể hết được. Mấy điều tới chỉ rõ trên đây chính là những

đều đã xảy ra ở giữa xã-hội. Lẽ phải cùng sống trong một cảnh-ngộ đau thương ấy, đàn-bà với đàn-bà phải thương yêu nhau, giúp đỡ nhau, thế mà tức chết đi thôi, họ lại vì đàn-ông mà để nên nhau, tàn hại nhau nữa.

Ta cứ lấy trong chỗ gia-đình mà nói, thời những sự bà gia ăn hiếp nung nấu, bà chủ ăn hiếp tớ gái, vợ lớn đè nên vợ nhỏ, em chồng khinh bạc chị dâu, đều là những sự thường có cả. Rất đời có người đi dẫn dụ con gái người ta cho chồng chơi, hay là nghe lời chồng mà đi tranh giành gia-sản với chị em ruột.

Tóm lại mà nói, thời cái đời đàn-bà lúc trước, là cái đời hắc ám, cái đời bi thương; cái thân đàn-bà lúc trước, là cái thân khổ sở, cái thân tội tày. Nếu các bạn phụ-nữ nằm đêm nghĩ lại cái sanh-hoạt của chị em lúc trước, thì tôi chắc chị em hẳn ngậm ngùi căm thù cho ai, mà sanh lòng lo sợ cho bước mai sau của mình vậy.

V. A.

Chuyện buồn cười

Mượn đũa ở

Con Cẩn là đứa ở mượn mới mất chỗ làm, nó bèn đến nói với cô thông Ba xin cho nó ở sai vật. Cô thông Ba nói:

— Qua nghe em là đứa hay tọc-mạch và thêu-lẹo lắm. Hôm trước chủ em ngồi nói chuyện với khách, em núp kẹt cửa rình nghe, rồi bị chủ em bắt được nên mới đuổi em đó phải không?

— Thưa phải.

— À, qua ghét cái tánh tọc-mạch và thêu-lẹo đó lắm. Từ rày sắp tới, nếu em muốn ở với qua, thì phải bỏ biệt hai tật xấu ấy đi nghe?

— Dạ.

— Nè, nhưng bây giờ em muốn ở với qua thì em phải thuật cho qua nghe coi hôm nọ chủ của em nói chuyện gì với khách, mà to nhỏ cả giờ đồng hồ đó?

— Ừm—

MỖI NHÀ CẦN CÓ MỘT HỘ THUỐC DÁN HIỆU CON-RÂN

Trị Mụn dẻ nhứt hay, và các chứng bệnh ngoài da, rất tài: Ghẻ, tức, ngứa, gàu, nhọt, mụn, hạch, sưng, phù, nước ăn chơn, sởi, cào, đàn bà đau vú. Có bán khắp các tỉnh trong Đông-Pháp, Saigon nơi tiếm Nguyễn-thị-Kính chợ mới, và các gara xe điện. Mua đi bán lại lời nhiều do nơi Nguyễn-văn-Phổ Bolte postale N° 63 Saigon. (Giá mỗi hộp..... 0\$25).



CÔ GIÁO BÌNH

Cô giáo Bình hiện đương túng sự tại trường nữ-học Viêtri (Bắc-kỳ). Cũng vì cảnh nhà cô nghèo ngặt nên cô phải sớm bỏ bút nghiên để làm nghề gõ đầu trẻ. Khi cô được bỏ, biết bao tin ông sư điệp, nhưng cô chẳng dám nhận lời ai cả. Cô tự nghĩ nếu cô xuất giá thì cha mẹ già không ai phụng dưỡng, đàn em đại không ai khuyên răn; vì thế mà cô phải ở vậy. Cái chức nghiệp của cô tuy nhỏ, lương bổng của cô chẳng là bao, nhưng nhờ cô khéo tiện tận nên cũng đủ cho cả nhà chi dụng.

Chẳng may cho cô gặp phải ông thân sanh vi học quá nhiều, lại không gặp thời, nên mắc phải cái bệnh « điên chữ ». Ông ta cứ nói lảm nhảm cả ngày, giá như ai thì bực thì buồn, nhưng cô thì không. Cô vẫn tươi cười, hết sức khuyên lơn phụng dưỡng. Thật là một việc cực khổ cho cô vô cùng. Ông ấy đã hay nói xàm, lại còn phá phách trong nhà, trong cửa, cô ra tay thuốc thang chữa, hao công tốn của cũng nhiều, nhưng chỉ được 3 năm thì ông ta chết. Ma chay cho cha hao tổn thêm một lớp nữa, cô lấy làm lo, nhưng không bao giờ cô lộ vẻ lo cho mẹ biết, sợ mẹ buồn lòng, các em không yên dạ. Được chỉ tới thời các em cũng phải theo, chăm chỉ học hành. Thấm thoát mười mấy năm trời đã qua, một tay cô phụng dưỡng mẹ già, nuôi các em đi học. Hiện nay một em gái đã tốt nghiệp trường cô-dỗ (sage-femmes) Hanói, một em trai mới trúng tuyển bằng thành-chung cao-dẳng tiểu-học vừa rồi và một em nhỏ nữa đang theo học lớp nhứt trường Pháp-Việt.

Thật cô giáo Bình đã hi-sanh cái đời xuân-xanh, cái lạc thú, cái hạnh-phúc riêng của cô, để gây lấy cái hạnh-phúc chung cho cả gia-đình cô vậy. Đời cô đã nhiều phen điêu đứng, khổ sở. Nhưng tuổi trẻ cô cũng nhiều phen tự sướng với lương tâm vì đã trọn đạo làm con hiền, vẹn phần làm chị quí của em vậy.

Tôi giới-thiệu cô dự vào cuộc thi Đức-banh phụ-nữ thật cũng vì như đem một hòn đá xếp vào cái móng tường luân-lý mà quí báo có lòng bồi đắp lên. Còn sự được thưởng hay không là còn tùy theo sự lựa chọn của quí báo và các bạn độc-giả.

Và lại cô giáo Bình cả vùng Viêtri, ai cũng biết tiếng. Viêtri là một nơi có nhiều độc-giả của quí báo, có cả đại-lý của quí báo nữa, xin quí báo cử hội thi rõ.

Người giới-thiệu: Phạm văn Vĩnh



CON RẬN

Như tôi đã nói trong báo này đã lâu : con rận cũng là một loài chi. — Song con rận ở nơi kẹt quần kẹt áo và tai lớn hơn con chi một chút. Cái mình nó xám xám, vàng vàng, và cái mình nó có tám khúc ngắn ngang.

Con rận lại hay ở nơi mấy người già và mấy đứa con nít. Ít khi thấy nó bò ở trên mình người, chỉ ra ngoài da người hút máu rồi chung vô kẹt quần kẹt áo mà núp.

Con rận còn sanh sản ra mau hơn là con chi nữa.

Một nhà bác-học là ông Leuwenhoeck, một ngày kia, lúc ông đang nghiên-cứu về loài rận, đã làm cách thử như vậy :

Ông bắt hai con rận cái, bỏ nó vô trong một đôi vỏ bằng hàng của ông và ông mang đôi vỏ đó ngày và đêm để coi thử nó sanh sản ra sao ? Cuối tuần lễ đầu, ông thăm chừng thì đếm được một trăm cái trứng. — Trứng nở ra, rồi mấy con rận cái to để ra nữa. Trong hai tháng sau, ông tính ra có hai con rận đầu mà nó sanh sản ra được mười tám ngàn con rận tất cả.

Thấy đó mà sợ, và biết loài rận có thể mà làm cho ta cực khổ là dường nào.

Khi rận cắn ta, cái nước miếng nó có độc, dính đầu thì đó đều nổi lên một mục nhỏ, đỏ bầm nơi da mình. Nên khi có rận nhiều, người ta bị da lưng và da bụng đầy những mục nhỏ nhỏ đỏ đỏ, bầm cũng như ban điều vậy.

Có nhiều người ăn mày bị rận nhiều quá, lâu ngày lâu năm, cho đến đôi da họ bị tím đen, chỉ còn mấy chỗ không bầm áo quần, mới còn da liền tự nhiên mà thôi.

Rận cắn rồi cũng ngứa lắm, nên mấy người bị rận nhiều hay gãi mãi ; đứng đâu ngồi đâu cũng là gãi, và bị gãi nhiều, cho nên da trong mình bị trầy trụa tất cả.

Có người đau nằm một chỗ, không thay áo quần thường, bị rận cắn rồi thấy mục mục đỏ đỏ trên bụng hay trên lưng, tưởng là bị đau trong mình mà nổi ra.

Có nhiều người nghèo khổ già cả, ở mấy xứ lạnh, không có đồ mà thay, bị nhiều rận, mà có khi rận chung dưới da làm ổ, sưng có vồng lên ; chích vồng ấy ra không có mủ máu chi hết, mà rận ra cả trăm cả ngàn. Thiệt là ghê sợ.

Xem như vậy thì ta phải trị loài rận đi mới được.

Có thuốc nào trị rận không ?

Chẳng cần thuốc gì khác hơn là sự ăn ở sạch sẽ của mình. Ta đã biết rận không ở trên mình người nghĩa là không ở trên da thịt của mình ; kỳ thiệt rận chỉ ở trong kẹt áo kẹt quần của ta mà sanh đẻ. Thế nghĩa là quần áo ta là ổ của nó, vậy thì ta phải trừ cái ổ của nó đi.

Áo quần của ta bện, ta phải lo trung trong nước sôi cả đôi ba giờ ; hay hoặc là bỏ vô nồi nước mà nấu cho sôi lên đôi ba dạo, rồi vớt ra phơi. Ấy là cách trừ ổ của rận vậy. Vì làm như thế đôi ba lần, thì rận và trứng rận đều phải tiêu-diệt hết, chớ không thể còn lại mà cắn ta được nữa.

Docteur TRẦN-VĂN-ĐÓN

Phòng Nhỏ và Trông Răng

Ở đường LAGRANDIÈRE, môn bài số 20.

SAIGON, TÉL. 175

Ông PIERRE BLANC

Thầy mổ xẻ và nhổ răng gốc ở Y-hiện thành Bordeaux xuất thân.

Dưỡng bệnh đau miệng và

sâu răng, nhổ răng không đau đớn.

Có đủ thứ khi-nghệ dùng dưỡng bệnh.

Giờ thăm bệnh : Sáng 8h. tới 11h., chiều 2h. tới 7h.



MÓN BÁNH

BÁNH TOURTE À LA COMPOTE

2 trái thơm, nửa cân đường, 1 chut vanilline, 6 lượng bột mì-ngan, 5 hột gà, bơ mỡ và nước. Cách làm : Thơm gọt vỏ xắt mỏng dầm mùi một giờ xả sạch đem lược xé nhỏ, đoạn bắc đường thả thơm vào xên gần được đề đường, thơm vào, mứt cho vào là được, đoạn bột mì-ngan rây đề vào tấm ván, hai tròng đỏ đánh cho thật nổi đề vào giữa bột, lượng nước và mỡ bằng nhau đánh cho lộn lẫn nhau, chế vào bột nhồi cho vừa góp đề 5 phút sẽ nhồi cán lại cho mỏng đoạn lấy khuôn (thường gọi khuôn bánh bà-ba) cắt hình miếng chĩa đặt mứt lên tấm bột kể trên lấy khuôn cắt chỉ vác ngang trên mặt mứt hình mặt vòng hay hình lá cây, đem nướng chín thoa tròng đỏ.

Mlle TRẦN-THỊ-KHÁNH

Long-xuyen

PETS DE NOMME

Lượng 3 chén nước vô soon đề vô 25 grs đường, 60 grs beures, vài lát vỏ chanh, rồi nấu cho sôi. Bột mì rất vô và khuấy cho đến khi bột đặc sệt-sệt sẽ nhất xuống, (coi chừng kéo óc trâu). Đập đề vô 4 hột gà, đánh cho thật nổi.

Mỡ nhiều nấu sôi, để lửa riu-riu chiên vàng, vô từ cục nhỏ mà chiên.

Chừng ăn rất đường lên.

BÁNH RAU CẦU

3 ống rau cầu — 1 chén đường — 6 hột gà — 6 muỗng (soupe) sữa — nửa muỗng beurre — vanille.

Cách làm : Rau cầu ngâm rửa sạch, lượng 3 chén nước, 1 chén đường mà nấu cho tan.

Hột gà đập lấy tròng đỏ, đánh với sữa, beurre, vanille cho đều. Rau cầu nấu rồi lược rây sạch đổ chung các món vô khuấy cho đều, đổ ra khuôn chờ nguội sẽ cạy ; ngâm nước đá ăn mới ngon, hoặc muốn đề chocolat, hay là dừa cũng được.

GÂTEAU DE NOIX

Chừng 400 grs trái noix nấu chín quét nhuyễn.

10 tròng đỏ hột gà, 5 tròng trắng (bỏ bớt 5 tròng trắng) đánh nổi đề vô 400 grs đường, 150 grs bột mì, trái noix đề vô 2 phần, chừa lại 1 phần, đánh chung cả thấy cho đều. Khuôn thoa beurre trét vô nướng — 1 muỗng beurre đánh lát bột, trộn với 1 phần trái noix còn lại, bánh chín cắt hai trét vô giữa bánh và thoa chút rượu Rhum ráp lại cho nguyên.

BÁNH BÒ TRỒNG RUỘT

6 lượng đường — 6 lượng bột măng-thit — 1 chung nước com rượu.

Cách làm : Nhồi bột với nước com rượu, đề vô 1 cục bột bắc trụng ngón tay cái, và hai muỗng nước hơi nhào một chut và ủ cho dậy. Đường thẳng chừng nửa tô nước hơi rích tay, đề vừa ấm ấm, bột dậy đề vô khuấy cho đều, dậy lại chừng 2 giờ bột dậy lại, lựa chén cho cao mà đổ bánh, đổ 2 phần chén mà hấp lửa cho đều ; nhắm chừng bánh vừa chín lấy ra chích bên cạnh trét bột còn sống trong ruột ra hết, đề vô hấp lại cho chín, ngâm nước rồi sẽ cạy ra.

Mlle CHI-HỒNG (Saigon)



LÀNH DẠY HỌC TRÒ CON GÁI

Mme NGUYỄN-THANH-LONG

Cấp-bằng Cao-đẳng tốt-nghiệp (Brevet Supérieur)

Do số nhà 54 đường Aviateur Garros.



Gửi cho bạn sông Hương

Ái vô nhân nhủ khách Sông-hương.
Rằng bạn Hà-thành vẫn nhớ thương.
Bèo nước hằng mong cơn tái ngộ.
Giang hồ thêm ngại bước phong sương.
Cái duyên vắn tự sao hồ hững hờ?
Chút nghĩa kim lan khéo bỏ dang!
Cánh ấy tình này bao kẻ biết.
Cánh ai ai hỡi, để ai mang?

TẤN-KHÁCH



Thâu canh nghĩ ngợi.

Thâu canh chẳng ngủ, thừ lai-nhai.
Nghĩ-ngợi buồn tanh, những thờ dài.
Đor-dây sự đời tai đóng mồi.
Đang-cay mũi thế miệng thành chai.
In đầy vết gợn nhàn-nheo mặt.
Chết nặng gánh sầu lệch thẹo vai.
Muốn cạo đầu đi nương bóng Phật.
Xót mình chưa trắng nợ trần-ai.

Chẳng biết đêm qua nó tại sao?
Thâu canh ngắm-ngợi, ruột như bào!
Cổng cha công mẹ chưa đến được.
Nợ vợ nợ con đã mắc vào.

Lối gộc đường ngang, danh chẳng thấy.
Ngày qua tháng lại, tuổi càng cao.
Hai mươi xuân lẻ, ô hay nhĩ,
Tủi với anh em đến thế nào!

NGUYỄN-VĂN-ĐÌNH
(Đông-triều-nhân)



SAY.

Dời sao làm kẻ say sưa?
Say mê say tí, bao giờ tỉnh đây?
Sơn-hà trông đá lộn quai,
Mà còn chết mộng sống say hỡi đời?

Tỉnh say say tỉnh!
Sao vòng đời dính-dính những say sưa.
Cuộc tang thương đã đến nỗi giờ,
Mà còn cứ ngồi trơ say mãi thế?
Danh lợi trường trung nhân dĩ tụy,
Phong ba thế thượng hạn nan bình!

名利場中人已醉 風波世上恨難平

Cái ma men sao ám-ảnh mãi người
minh?
Muốn quàng chén đập bình cho đáng
kiếp;
Trong làng rượu hỏi ai là từu-hiệp?
Gọi hồn say mà sớm kịp tỉnh lần,
Giang-san còn nặng nợ nần!

NGUYỄN-TRUNG-KHUYẾN
(Thái-bình)



Tương-tư

Nượp nượp mây dâng lảo động đào.
Ngồi trông, đứng đợi, ngu chiêm bao.
Xuân sang nhớ liễu màu xanh gác.
Đông đến sầu mai vóc trắng phau.
Đời luân năm cung ve hót gió,
Hồn khuấy ba tháng quốc kêu gào.
Âm-thầm nên bệnh, ai thấy Biển?
Họa có người thương lén cửa vào!

Thuốc tương-tư

Tương-tư thuốc ấy giá bao nhiêu?
Mắc rẻ đây mua một ít liều.
Nhẹ tênh nên tỉnh ra khản-khít,
Vì mình mà cánh cũng buồn hiu.
Đầu thang ráp cấy tay thầy giỏi,
Trở bệnh đã ghê trận gió chiều.
Gượng tỉnh nhưng say, say khó tỉnh,
Tương-tư thuốc ấy giá bao nhiêu!

THIỆU-HUY



Đáp ý vận

Lựa hỏi tương-tư thuốc bấy nhiêu?
Thương người đồng bệnh giúp đôi
liều.
Để lòng chỉ-ai lo vùng vẫy,
Dẹp trận phong tình thời hắc-hiếu.
Ngại nổi trường-đỡ con bóng xế,
Tuồng chi vãn-cảnh khóm mây chiều.
Tỉnh say bởi tại nơi mình chách,
Lựa hỏi tương-tư thuốc bấy nhiêu?

THUẦN-ĐỨC

Cái trống chầu

Bụng to nào thấy ruột gan đâu!
Lớn tiếng cao hời cái trống chầu.
Đình đám sấm rền dân như ốc,
Hội hè pháo nổ khách vang đầu.
Có thì nhà hội năm canh thức,
Không cũng công-môn mấy buổi hầu.
Xa ngõ đồ đen đường qui giá,
Lại gần xem kỹ tấm da trâu.



Thăng kéo xe ngồi xe kéo

(Nguyên đề của Lê-Sum)

Tinh đời hay bạc bèo,
Thăng kéo xe ngồi xe kéo.
Dưới thấp mới lên cao,
Được tròn quên lúc méo.
Người trên làm mặt vênh,
Kẻ dưới đưa lưng cọ.
Đồng loại đâu không thương,
Khuyến đừng lời xắt xéo.



Người ngồi xe trở kéo xe

Hết hồi hai căng tréo,
Đến lúc hai tay kéo.
Cuộc nâng tháo mỡ-hỏi,
Vòng sương thêm lạnh-lẻo.
Miệng đời lắm khắc-khe,
Đường thế nhiều quanh-quẹo.
Phú-quí lẽ xưa nay,
Như hoa thơm chóng héo.

LONG-HA



Đêm thu ngồi đờn

Bóng vàng vừa xế mái thư-lầu,
Mượn chiếc cầm-trắng giải nỗi sầu.
Giọng để canh tàn, cao lại thấp,
Cung đờn kháo lậu, chạm rồi mau.
Du-dương như gọi hồn Tư-mã!
Réo-rát dường nghe khúc Phượng-
cầu.
Đợi khách Chung-Kỷ lâu chẳng thấy!
Bên thềm tí-tách giọt mưa Ngâu....

VĂN-SƠN (Haiphong)

TIN TỨC TRONG NƯỚC

◎ Bọn tham-quan ô-lại ngoài Bắc bị hỏi tội.

Vu Đồ-kim-Ngọc và Đặng-trần-Phước ăn hối lộ bị phạt tù, trước kia bỗng-báo đã có nói rồi, chắc độc-giã hãy còn nhớ.

Mới rồi lại phát giác ra bốn vụ tham-quan ô-lại khác nữa: một viên Thủ-y, một viên Bồ-chánh và hai viên Tri-huyện, đều ở ngoài Bắc cả.

Hai viên Tri-huyện đã bị cách chức rồi, còn viên Thủ-y và Bồ-chánh nay mai sẽ ra Tòa để hỏi tội.

◎ Nay mai người Annam ta sẽ được tự-do ngôn-luận và xuất-bản chẳng?

Cứ theo tin các báo hằng ngày đã đăng thì trong những việc quan Tổng-trưởng Thuộc-địa toan cải cách cho người Annam, có lẽ ngài sẽ cải cách nghề viết báo và làm sách trước hết, nghĩa là bãi phòng Kiểm-duyet báo-chương, cho tự-do ngôn-luận và xuất-bản.

Nếu cái tin này mà quả có như thế, thật cũng đáng mừng.

◎ Một người tây ở sở Thương-chánh tự tử tại Nha-trang.

Bữa 6 Novembre có tin ở Nha-trang cho hay rằng M. Quéguiner, 23 tuổi, giúp việc sở Thương-chánh Trung-kỳ, mới đến mượn một cái phòng ngủ ở Nha-trang, rồi đóng cửa quyền sanh với một khẩu súng lục.

Duyên cớ vì đâu mà Quéguiner tự-tử, chưa ai biết rõ, nhưng có người nghi anh ta đã lạm tiêu tiền công, sợ e đổ bể ra lời thôi nên tự xử lấy mình cho êm chuyện.

◎ Nạn dân Nghệ-Tĩnh đã được cứu giúp 57.000 đồng rồi, nhưng cũng chưa đủ.

Bữa 28 Octobre mới rồi, ban Hội-đồng cứu-tế nạn dân Nghệ-Tĩnh có gọi cho quan Công-sứ Nghệ-an (Vinh) 10.000 đồng bạc nữa. Kể cả số tiền hội đã gọi 8 lần trước là 47.000 đồng, nay gọi thêm 10 ngàn, cộng chung là 57.000 đồng và 8 lần gọi hết thảy.

Ái thấy số tiền 57.000 đồng này cũng cho là lớn, nhưng đối với mấy vạn đồng-bào ta đang đói rết ngoài ấy, hồ dễ đã thấm gì đâu? Nếu có dịp chi để làm nghĩa với anh em, tương đồng-bào ta cũng không bỏ qua mà không vo tròn thêm quỹ phúc vậy.

◎ Ai là người thất-nghiệp?

Ban Ủy-viên cứu-tế và kiểm việc cho dân thất-nghiệp có lời bá-cáo cho những người làm việc các hàng buôn Tây Nam mà bị mất việc vì nạn kinh-tế này, thì tới dinh Đốc-ly Saigon mà biên tên xin cứu, mỗi ngày sáng từ 9 giờ đến 11 giờ, và chiều từ 3 giờ đến 5 giờ.

Ban Ủy-viên lại xin các ông chủ hàng ở đây, hãy trong hàng có chỗ làm nào trống thì xin cho ban hội biết để ban hội gọi người thất-nghiệp nào xứng đáng và đủ tư cách lại để làm việc ở chỗ trống đó.

Ngay bây giờ ban Ủy-viên ấy đã làm việc cứu cấp tạm thời cho anh em thất-nghiệp và kiếm cách tìm chỗ làm cho anh em.

Ban Ủy-viên cứu-cấp ấy, có qui ông Nguyễn-văn-Cửa, Père Seminel, Nguyễn-xuân-Bãi, Trịnh-dinh-Thảo, Nguyễn-trung-Vinh, Đốc-tơ Bourguin, đại-biểu cho hội Xã-hội Cứu-tế, và qui ông Nguyễn Phan-Long, Trần-văn-Khả, Guérini và De Lachevrotiere, đại-biểu cho hội-đồng Quản-hạt.

Ban Ủy-viên ấy lại lập ra một tiểu-ban (sous-commission) có bốn ông Nguyễn-trung-Vinh, Père Seminel, Trịnh-dinh-Thảo, Guérini, để xét các đơn cầu cứu.

Lại mới đây hội Nam-kỳ Cứu-tế cũng có xuất ra 10.000 đồng mà giúp cho hội ấy nữa, nên số tiền cứu dân thất-nghiệp đã có được 20.000 đồng rồi.

Hiện nay ban Ủy-viên cứu-cấp thất-nghiệp đã khởi sự làm việc rồi, ai là người thất-nghiệp thì nên đến dinh Đốc-ly Saigon mà ghi tên, ban Ủy-viên sẽ giúp tiền và kiểm việc cho.

◎ Có 600 tù phạm chánh-trị ở Trung-kỳ được tha.

Từ năm ngoái, thời-cuộc ở Trung-kỳ lộn xộn, nên chỉ số tù chánh-trị đã bị án, hoặc còn đang bị giam, đông không biết bao nhiêu mà kể.

Hình như chánh-phủ muốn tha-phục nhơn-tâm, nên quan Khám-sứ Trung-kỳ Châtel đã làm danh-sách trên 600 tù quốc sự-phạm bị án 3 năm tù, nhơn dịp quan thượng Reynaud qua Nghệ-Tĩnh, đã trình ngài để ân xá cho những người ấy.

Còn nhiều người không có tên vào số 600 ấy, nhưng nếu được cha mẹ nhận lãnh, thì có lẽ cũng được tha.

● Phòng Thương-mại Saigon cũng giúp dân thất-nghiệp.

Mời rời phòng Thương-mãi Saigon nhóm hội để xem xét sổ sách tiền bạc, thấy dư được ít nhiều, nên đã trau ra số bạc 3.000p.00, giao cho ban Ủy-viên cứu-cấp, làm món tiền giúp đỡ cho anh em thất-nghiệp !

● Những cuộc làm nghĩa để giúp đỡ anh em tai nạn.

Đêm 7 Novembre, ở Saigon mở cuộc chợ Philen để lấy tiền giúp cho anh em Nghệ-Tĩnh, thi ở Huế, hội Thể-dục cũng có tổ-chức một đêm hát để lấy tiền giúp cho dân bị lụt ở tỉnh Thừa-thiên, kết quả rất là mỹ-mãng.

Chiều ngày 11 Novembre, nhơn dịp lễ Đình-chiến tại sân Mayer (Saigon) có một cuộc đá banh rất lớn để thâu tiền giúp cho đồng-bào Nghệ-Tĩnh. Bữa ấy hội tuyển (sélection) Nam-vang xuống đá với hội tuyển Saigon, mỗi hội thắng một bàn, công chúng đến xem rất đông.

Lại đêm thứ bảy 14 Novembre, tại nhà hát Tây Saigon cũng có một cuộc hát lấy tiền giúp cho anh em thất-nghiệp ở Saigon, Chợ lớn và Giadinh nữa.

Đêm hát ấy được đồng-bào ta đến chứng kiến rất đông.

Tiêu-thuyết nhỏ của Sơn-Vương : LỖ MỘT LẦM HAI, NỢ DUYÊN GÌ? LẠY PHẬT CẦU CHỒNG, có bán rồi. NỒI TRÒN VUNG MIỆO, THAM ĐÓ BỎ ĐĂNG, ĐỨT TAY HAY THUỐC đang in. Còn nhiều thứ nữa, in tiếp luôn-luôn, mỗi quyển để giá nhứt định CHỈ SƠ, mua sĩ từ 100 cuốn sắp lên, tính huê-hồng 50%/, tiền gửi về phần người mua chịu. Thơ và mandat xin gửi cho :

M. PHAN-VĂN-ĐỀ
Boite postale N° 230
Salgon






TRAN-DUY-BINH
 LÂM TRƯỞNG LIÊN KIỆU KIM THỜI
 KHẮC CON DẤU DỒNG VÀ BÀN ĐÁ CẨM-THẠCH
 CHẾ TẠO CÁC THỨ NÓN BẰNG CAO-SU
 Bán sỉ và bán lẻ ๐๐๐๐ CỎ CATALOGUE

HÃY HÚT THUỐC JOB

(Trung bốn món đồ).

Một cái nón Flâchel giá 9\$50, một xấp lãnh giá 4\$50
 Một xấp hàng Thương-hải đen, áo dãn-ba, giá 6\$00.
 Một đôi giày cao-su, thật tốt, giá 3\$50. Ai muốn được
 thưởng bốn món này, xin nhớ mua một gói **THUỐC-**
XÔ hiệu **NHÂN-MAI**, tức xé bao thuốc, hãy
 coi chừng có những « bon prime » này.

Mua mau vì prime xuất ra cội tháng Novembre mà thôi, tháng tới sẽ đang tên qui ngai trùng thượng. Người theo prime, nếu không muốn lấy đồ, thì lấy tiền, theo giá trên đây. Thuốc xỏ này hay lắm, gói bán khắp các nơi. Saigon có bán nơi tiệm cô Nguyễn-thị-Kinh (chợ mới) và các gare xe điện (giá..... 0\$20).

Lotion Fougère. 0\$85

Lotion Nam-kỳ..... 0.85

Ấy là dầu của M. Nguyễn-văn-Thượng chế ra dầu tốt mà giá rẻ, các tư gia và các phòng hớt tóc nên mua dùng, đã được giá rẻ mà lại còn giúp được nền công-nghệ nước nhà.

Có gởi bán tại các hiệu buôn Annam Saigon.

Xin cắt khoảng giấy dưới này, để tên và
chỗ ở vào, rồi gửi cho : **VIỆN-ĐỆ ĐỒNG-HỚI.**

Tôi tên là _____

muốn hằng năm nhận sách miễn không của
hiệu Dầu KHUYNH-DIỆP xuất-bản, về các
vấn-đề nghiên-cứu có bổ-ích.

3. Muốn thọ, về việc làng thị nhận giấy tờ sấm và cổ điều-thủ, ghe cộ, trâu, bò, chia gia-tài. Cho vay đặt nợ. Cầu chừng. Con nôm. Khăn và mùa đấu giá đất Nhà-pước. Mướn-hợp-đồ đồ đất; nên mua cuốn **SÁCH-THƯỜNG-DỤNG** của M. TRẦN-KIM.

Giá mỗi cuốn..... 2p.00

Phụ thêm tiền gửi 0,20

Ai muốn mua xin do nơi nhà in An-hà
(Imprimerie de l'Ouest) Cần-thơ.

Tác-giả : HỒ BIỂU-CHÂN

(Tiếp theo)

Đem đồ Thượng-Tứ than với thầy thông rằng cầu hết tiền, không biết làm sao cho có vài ngàn đồng bạc mà xài. Thầy thông nói rằng bây giờ cậu có tư tình với cô hai Hàu, không lẽ đến ông giáo Chuột mà vay nữa, vậy để thầy kiếm Chà-và mà vay giùm cho cậu. Thầy thông là người lo lắng giỏi, bởi vậy thầy lo trong vài ngày, xin giùm sao lục chục-ngón, địa-bộ, rồi Thượng-Tứ đem thế cho Chà mà lấy hai ngàn đồng bạc để như chơi. Thượng-Tứ có tiền rồi, cậu có cần gì mà về nhà nữa, bởi vậy mẹ rầu, mẹ đau, thì mẹ chịu, cậu xài, cậu chơi, thì cậu vui.

Xin đề vợ, phải trưng đủ bằng-cớ theo luật định, thì Tòa mới lên án mà hủy hôn-thú Theo như lời của thầy thông Hàng cất nghĩa luật Hộ thuộc về người Annam ban hành năm 1883, thì Tòa cho đề vợ là khi nào người đàn-bà có phạm một lỗi trong mấy lỗi này :

- 1.— Lấy trai chồng bắt được có đủ bằng cứ ;
- 2.— Bỏ nhà chồng mà trốn ;
- 3.— Đánh đập cha mẹ chồng hoặc các người
trưởng thượng khác bên chồng ;
- 4.— Phạm tội bị Tòa hình kêu án làm mất
danh-giá.

Vì như người đàn-bà không có phạm một lỗi nào trong mấy lỗi ấy, mà chồng cũng muốn xin đề, thì ít nữa phải kiểm bằng có chữ rõ ràng vợ mình: hoặc thất kính với công cô, hoặc hay ngồi lê đôi mách, hoặc có tánh gian-giảo trộm cắp, hoặc ghen tương làm náo động trong gia-đình, hoặc có tật bệnh không thể sanh con nối giòng cho chồng được. Mà phải nhớ, hễ vợ chồng hồi cưới nghèo nàn, bây giờ trở nên giàu có, hoặc người vợ đã có chịu tang cho cha mẹ ông bà bên chồng 3 năm, hoặc người vợ bây giờ không còn cha mẹ bà con mà trở về nương dựa được, thì lòn không chịu cho dễ bỏ.

Thượng-Tứ suy xét ra thì vợ mình không có phạm một cái lỗi nhỏ nào trong mấy cái lỗi của thầy thông Hàng kể đó. Bây giờ phải làm sao? Thầy thông Hàng nói vì như vợ chồng đồng tình dắt nhau đến Tòa xin để thi được, song làm như vậy

là khi nào cưới về ăn ở cho được ít nữa là 2 năm sắp lên, và người chồng phải trên 25 tuổi, con người vợ phải trên 21 tuổi thì mới được. Làm thế này cũng không được nữa, bởi vì vợ chồng cầu mới cưới có mấy tháng, chồng mới có 19 tuổi, vợ mới có 18 tuổi mà thôi.

Thượng-Tử còn đương lo liệu về sự đề vợ, thì ngày Tết đã gần tới, đường nào thiên-hạ đi chợ cũng dập-dề, nhà nào người ta cũng dọn-dẹp lo ăn Tết. Những ban chơi-bời có lẽ họ cũng nghĩ đề sửa-soan ăn Tết, nên mấy khách-sạn từ-lâu coi vắng-hoe. Thượng-Tử buồn, nên sớm mời ba mươi Tết, câu trở về nhà.

Bà Kế-hiền hôm nay không thổi huyết nữa, nhưng mà bà ăn chưa biết ngon, nằm không muốn ngủ, nên hình dạng ốm nhách, nước da mết xanh.

Bữa 30 Tết, thầy Bang-biện Chi lên coi biểu tá-diễn tá-thổ quét tước nhà cửa, chùi lau bàn thờ. Thượng-Tử về thấy trong nhà lảng-xăng thì cười mà nói rằng : « Anh hai ảnh làm coi được quá ! Tôi nói tôi về dựng coi dọn nhà ăn Tết, té ra ảnh làm trước tôi chớ ! » Cậu mơn-trơn với anh rồi đi thẳng vô nhà trong mà hỏi mẹ rằng : « Mà có đi chợ Tết hay không má ? Hồng cam năm nay nhiều quá. Dưa hấu cũng nhiều nữa, mà tôi nghe nói họ bán mắc hơn mọi năm. » Bà Kế-hiền nghĩ con vô tình vô nghĩa, mình đau nó không ở nhà mà nuôi, đi đã thêm rồi về nó cũng không thêm hỏi thăm coi mình mạnh hay chưa, bởi vậy bà giận bà không thêm nói đi nói lại một tiếng chi hết.

Thượng-Tử thay đồ mắt xong rồi trở ra ngoài trước ngời nói chuyện chơi với anh. Thấy Bang-biện Chi thấy nhà dọn-dẹp đã gần rồi, mà lại có em về nữa, nên thầy đợi nón tinh đi về, để chiều rồi sẽ trở lên cùng rước ông bà. Thượng-Tử đi theo anh ra cửa rồi hỏi anh rằng :

- Anh hai, lúc này anh khá hay không, anh ?
— Làm giống gì mà khá ?
— Tôi nghe nói anh có mắc nợ phải hôn ?

BẦY HÚT THUỐC JOB

- Em hỏi chi vậy?
- Hỏi cho biết vậy mà.
- Có mắc chút đỉnh, chờ sao khỏi được.
- Anh mắc nợ rồi anh làm sao anh trả?
- Thì thông-thắng lần hỏi trả cho người ta, chờ biết làm sao.
- Anh muốn có tiền trả nợ hơn?
- Làm sao mà muốn được.
- Tôi muốn hai anh em mình nói với má mà này phải để cho mình góp huê-lợi hương-hỏa và phần-thực luôn hết thấy. Mà đã có phần đường-lão rồi, còn hưởng huê-lợi hương-hỏa với phần-thực của mình là nghĩa gì.
- Thì em nói với di di.
- Tôi nói mấy lần mà cứ rầy tôi hoài. Đâu bây giờ anh nói thử coi.

Thầy Bang-biện đứng suy nghĩ một hồi rồi nói rằng: « Thôi, để mai có con ba nó về rồi em xuống nó nói. » Thượng-Tử gật đầu đáp rằng: « Ở được. Để mai chị ba về mừng tuổi, tôi sẽ xuống chỉ nói. Miễn là chỉ khởi đầu, rồi tôi tiếp cho. »

Thiệt quả sớm mới mừng một Tết, có cô ba Trần-thị-Ngọc với chồng là Hương-chủ Hà-trung-Hậu ở dưới Chợ-gạo lên mừng tuổi. Hai vợ chồng ghé nhà thầy Bang-biện Chi trước. Thầy Bang-biện đem mấy lời của Thượng-Tử nói hôm qua mà thuật lại cho em gái nghe. Cô ba Ngọc nói rằng: « Dầu nó không xuống tôi cũng nói. Không phải tôi

ham ăn, ngại vì chuyện ứ quá, nhìn làm sao cho được. Anh nghĩ đó mà coi, cha mẹ mình làm đồ mỡ hôi xột con mắt mới có sự-nghiệp đó. Bây giờ anh em mình không được hưởng, để cho người đứng họ giành họ ăn hết như vậy, mình mình được hay sao? Cái người mà bày mưu thiết kế dặng giết gia-tài của người ta như vậy, ông Trời nào mà cho hưởng lâu dài. Vậy chờ anh không có nghe chuyện bà Cả nào ở dưới Gò-công đó, bà cũng đoạt hết gia-tài của con cháu bên chồng mà để cho con rẻ bà, tẻ ra ông Trời có con mắt, thằng rẻ bà ăn được có ít năm rồi đau họng cụt lưỡi mà chết, ăn không được, bỏ ruộng đất lại cho thiên-hạ hưởng, mà lại còn mang tiếng xấu với đời nữa đó sao. »

Hương-chủ Hậu nghe vợ nói như vậy thì càng rằng: « Ý cha đã định như vậy, thì mình phải vững, chờ nói làm chi cho mịch lòng. Ở đời như nghĩa mới qui, chờ bạc tiền ruộng đất mà qui bấu gì. Đã biết mình ứ nên mình phải nói, nhưng mà nói ra thì chỉ cho khỏi động tới vong hồn của cha. Thôi, mình thỉnh đề lo làm ra lớp khác mà ăn tốt hơn. »

Cô ba Ngọc cười gằn rồi đáp rằng: « Mình làm Phật được thì mình làm, chờ tôi còn vương hồng trần, tôi từ-bi không được. »

(Còn nữa)

Tác-giả: B. Đ.

XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT

Cậu Tám Lọ

(Tiếp theo)

Kiều-Tiên thấy Kiều-Nga thoát buồn thoát vui không chừng thì lấy làm lạ, cũng đứng đây đi theo....

Nhà ngoài chuyện trò vui vẻ, ai là người không cầu chúc cho Kiều-Tiên được tròn duyên kim côi. Mỗi người mỗi tiếng, câu chuyện hóa ra nào nhiệt mà em dềm.

Kiều-Nga không vào phòng lại đi thẳng ra vườn một mình. Cô đi quanh đi quẩn, hết lối này sang lối khác, thỉnh thoảng nhìn lên mảnh trăng khuya. Cô thấy mấy người đi xem đốt pháo đứng đông nức ngoài cửa, có sợ họ thấy, cô đi lui lại, lui lần lần qua phía sau mấy bụi chuối cau. Cô đứng chống tay trên một cái lang-can cầu bằng tre, cúi mặt nhìn dòng nước chảy, than thở thầm rằng: « Số phận ta như thế gằm có than thở kêu rêu cũng chẳng làm gì. Ta đã biết rằng cái đời ta tức là một cái đời sầu khổ, sầu khổ la lung hơn chị ta và em ta. Chị Kiều-Tiên lưu lạc, phải gặp nhiều cảnh khó khăn, em Liễu-Chị vất vả, phải chịu nhiều nỗi chua cay, nhưng khi hết tan lại hiệp, hết nhục lại vinh, sự vui vẻ đã lần lần thay cho sự đau đớn, cái thân tiêu tụy đã tắm được nước cam-lô, từ rày về sau biết bao nhiêu sự đầm ấm kéo nhau bước vào lòng chị ta và em ta! Ta thì khác, không hề phải gian nan lao khổ, bao giờ cũng gần mẹ, gần nhà, ai trông ta cũng mừng cho ta có phước hơn chị em, mà nào có ai đoán thấu nỗi khổ tâm của ta. Ta thương ta nhớ mà ta có thể trông ai thương, ai nhớ lại ta chẳng? Một đời ta chỉ có cái đau ngấm ngấm, không thuốc nào trị nổi, thì cái thân sống của ta gằm có thú vị gì? Không! nào phải ta trông ai thương ta bằng cái tình của người trai gái làm thường đâu mà không được, ta trông ai chỉ thương ta như lúc ta còn nhỏ, nhìn ngó ta như một ông anh nhìn ngó một đứa em thơ ngây chưa hiểu lẽ đời, chưa biết việc đời mà thôi. Trông như thế lại không được sao? Vì cơ nào mấy tháng sau này anh ta không nhìn ta, không hỏi ta như lúc xưa nữa? Hay là anh ta có ngại nỗi gì chẳng? Mà ngại nỗi gì? Anh em nói chuyện với nhau ai dám nghi ngờ sao?... Tệ quá,

anh về mà anh không hỏi ta một tiếng nào cả. » Cô than thở, cổ người mặt nhìn trăng, hai hàng nước mắt chảy dài trên má, cũng không thêm lau. Kiều-Tiên đứng sau cây liễu, nhìn sau lưng cô, thấy cô ngơ ngẩn như thế, nàng mới lại gần, hỏi: « Sao em lại ra đứng đây? em có sự gì uất ức chẳng? »

Kiều-Nga dụi mình xây lại. Kiều-Tiên thấy Kiều-Nga khóc thì cũng sợ, không nói một lời nào nữa. Kiều-Nga thấy chị, cũng biến sắc, lau nước mắt ngồi trên cái ghế đá dài, toan nói nhưng lại ngừng, nước mắt tuông ra không cầm lại được. Cô áp mặt trong hai bàn tay, khóc sùi sụt một hồi. Kiều-Tiên lấy tay vuốt tóc em, hỏi nhỏ nhỏ rằng: « Em khóc về chuyện gì, hãy nói cho chị biết. Hôm nay là ngày vui mừng của chị mà sao em lại buồn sao em lại khóc như thế? Chị biết em có tâm sâu nhưng cái nguồn còi từ đâu mà ra em hãy cho chị rõ, có lẽ chị sẽ tìm thuốc giúp em được. Em phải biết rằng nếu em buồn thì chị không vui mà cả mẹ và em Liễu-Chị cũng không an lòng nữa. »

Kiều-Nga thở ra, lau nước mắt, cầm tay chị năn nỉ rằng: « Xin chị thứ lỗi cho em, em làm phiền lòng chị lắm, nhưng thật em không muốn chút nào cả. Em vẫn vui mừng với chị nhưng... mà xin chị đừng nghi ngờ lòng em, em không có sự gì đâu. » Kiều-Tiên lắc đầu, nói nhỏ nhẹ rằng: « Em ơi! Em phải biết rằng chị với em, em với chị thì không nên giấu nhau sự gì mới được vì có điều tự em không làm được mà chị có thể làm xong. Em đau đớn về nỗi gì em cứ nói với chị, nếu sự phải thì chị sẽ hết sức giúp em mà. »

Kiều-Nga cứ thở ra, thưa rằng: « Dầu chị có nghi ngờ, có phiền trách em bao nhiêu đi nữa em cũng xin chịu chờ em không thể nói rõ cho chị biết vì sao mà em khóc được. Chị ơi! Chị tha thứ cho em, một ngày kia chị sẽ hiểu câu chuyện bây giờ. Em xin hứa rằng ngày nào mà em có thể nói được thì ngày ấy em sẽ thưa với chị liền. Việc của em chị không thể nào giúp được, em vẫn biết

HÃY HÚT THUỐC JOB



Một món ăn
vừa lành, dễ tiêu
và bổ là:

BÁNH SỮA
“PETITE GRUYÈRE”
NESTLÉ

PHU NU TAN VAN

nghị thế, nên em mới giấu chị.»

Kiều-Tiên đứng dậy, xây mặt qua một bên. Hai người đều đứng im... Giây lâu Kiều-Tiên lại nói: «Mà em có việc gì quan hệ lắm sao, nên phải khóc? Chị không thấy thì thôi, chị không bức rức gì. Bây giờ chị đã biết em có tâm-sầu, biết em đau đớn, em thử nghĩ người như chị có thể im đi được không. Em ôi! Chị không thể ngồi yên được, em phải nói với chị bằng không thì chị sẽ thưa với mẹ để mẹ hỏi em cho rõ ràng.»

Kiều-Nga nghe chị nói sẽ mách với mẹ thì kinh hãi, đứng xuống kéo tay Kiều-Tiên, năn nỉ rằng: «Chị muốn giết em sao? Nếu chị không thương em mà thưa cho mẹ hay thì chị chẳng còn gặp em ở cõi trần này nữa. Em không bao giờ dám làm nhọc mẹ mà chị cũng phải vậy, dầu cho chị không thương em đi nữa, chị cũng phải để cho mẹ yên ổn. Em khổ tâm thật nhưng em nói ra không được, chị nỡ nào ép em như thế!»

Kiều-Tiên nhìn em, hai mặt gần nhau, bốn con mắt thấy đều rơi lệ cả. Kiều-Tiên ngồi xuống, than rằng: «Không phải là chị không thương em, vì chị lo sợ cho em lắm nên mới hỏi em như thế. Em phải biết rằng mấy tháng nay chị để ý vào nét mặt của em, cố tìm cho ra sự sầu não của em, nhưng chị không hề nói cho em biết, chị sợ làm em. Nào có phải chị được yên phần chị mà không lo cho phần em đâu, chị lo sợ cho em bằng mấy Liễu-Chi, sao em không tin chị? sao em không hỏi ý-kiến chị về việc riêng của em? Hay là em then thứa? Em không nên then thứa với chị. Chị thấy em buồn hôm nay, mai chị đi về nhà chồng chắc không an lòng được.»

Nói vừa dứt lời thì nước mắt đã tuông ra, Kiều-Nga thấy thế, thương tâm lắm, toan nói hết cả tâm sự mình nhưng lại thôi. Cô nói: «Em xin chị biết cho em một điều này: Em chưa hề gả tiếng trao lời với một người trai nào cả. Em buồn là vì một việc riêng, tự trong lòng phát ra. Một ngày kia chị sẽ

biết rõ. Bây giờ chị nên thương em, để cho em được phép khóc một mình, buồn một mình... Người ta ra kia kia! Em thấy Nhứt-Kỷ mở cửa cho thiên-hạ vô xem đốt pháo bông đó. Mấy chị em Cẩm-Nhung đi tìm chị em ta đó. Thôi, lau mặt mà vào chị.»

Hai chị em lau mặt, cầm tay nhau đi quanh qua chái là vừa gặp cô tư Xuân và Liễu-Chi... Cô tư Xuân hỏi: «Ừa, sao hai cô đi ra ngoài này làm gì mà lâu vậy? Trong nhà tìm kiếm mãi. Đi mau kéo mấy bà đợi.»

Liễu-Chi thì không hỏi mà con mắt nhìn chăm chỉ hai chị... Mấy chị em vào đến nhà dưới thì bà phán, bà phủ Phạm đã đứng đợi đó rồi. Bà phán hỏi Kiều-Tiên rằng: «Con đi đâu mà lâu vậy? Mấy bà đợi con để đi xem đốt pháo bông đây. Thôi vào sửa soạn đi.»

Kiều-Tiên cúi đầu đi với Kiều-Nga vào phòng... Thay đổi y-phục xong, đồng đem nhau ra nhà ngoài... Mấy cô thấy đều mặc khác nhau, mỗi người một sắc áo, tượng ra một thứ hoa, trông rất rực rỡ... Mấy bà mấy cô lần lượt kéo nhau ra hồ vọng-nguyệt. Người xem đông lắm, đứng đầy cả chung quanh hồ. Người nào cũng nhìn vào cái ghế giữa tức là chỗ Kiều-Tiên ngồi. Bên tả thì Cẩm-Nhung, Cẩm-Lệ, Lệ-Tuyết... Bên hữu thì Kiều-Nga, Liễu-Chi, Hồng-Hạnh... Bầy đóa hoa sống sực nức cả mùi hương kéo con mắt người xem chú ý hơn là mấy cây pháo bông tượng ra hình thành-phố Saigon hay là cái tháp chùa Thiên-mở ở Huế. Sau lưng mấy cô thì các bà các ông ngồi chăm chỉ nhìn trên cái giàn cây...

Nhứt-Kỷ và hai Dàn liền đem các cây pháo lên giàn lần lượt đốt. Cây pháo đầu tượng ra một đôi vợ chồng son, trong một sở nhà đẹp. Chồng

HÃY HÚT THUỐC JOB

PÉTROLE HAHN

Là thứ dầu xức đầu rất tốt đã khỏi rụng tóc lại sạch cả gàu nữa.

Nó lại làm cho tóc mềm mại, bóng láng, mùi nó thơm tho dễ chịu, khi gờ đầu cũng dễ dàng.

Các vị lương-y đã khuyên người ta nên xức thứ dầu này. CÓ BÁN KHẮP MỌI NƠI



PHU NU TAN VAN

ngồi xem sách trước ánh, nét mặt nghiêm chỉnh mà hân hoan, vợ ngồi thêu gối bên cửa, dáng điệu dầm thắm mà dịu dàng... Mấy người xem đều cười rộ lên một lượt, Cẩm-Nhung nói nhỏ nhỏ rằng: «Cô có ưa cái lối vui vẻ trong gia-dình ấy không? Ai đặt cây pháo ấy có ý, lắm!»

Kiều-Tiên mỉm cười đáp rằng: «Lối vui vẻ dầm ấm ấy thì ai cũng đều thích cả nhưng riêng phần chị thì chị chưa biết thích như thế có hợp không. Có nhiều khi muốn cái cảnh ấy lắm mà không thể nào được vì chuyện đời bề bộn, đường đời chông gai, mình không thể ngồi yên để cầu sự vui sướng ấy. Vì thế mà chị không trả lời ngay được. Để lúc nào xong công việc nhà rồi bấy giờ mới biết ý chị muốn sự gì...»

Trên giàn sắp đốt cây pháo khác, bỗng nhiên các bà các cô rung đay đay cả người vì mắt vừa mới để vào một vật cổ-quái đi lù lù đến. Ông phủ Trần nói: «Lạ quá! Con người gì mà ăn mặc kỳ khôi như thế? Nó muốn vô đây có việc gì kia?»

Hàng-Tâm đứng dậy nói: «Tôi xin lỗi với quý ông quý bà, thằng ấy chính là sếp-phơ xe-hơi của tôi đó... Có lẽ nó vào báo tin gì nên mới tìm đến đây. Tuy bộ dạng nó ghê gớm như thế nhưng nó vẫn hiền lành không hề lường gạt ai hay là mưu

hại ai. Nó tên Y-Pông...»

Lúc bấy giờ trên giàn không đốt pháo, người xem đều quay lại nhìn Y-Pông... Hàng-Tâm bước đến hỏi bằng tiếng mọi. Y-Pông trả lời vài câu rồi cúi đầu chào... Hàng-Tâm gật đầu, kéo đồng-hồ xem, rồi nói: «Quả như lời tôi liệu trước không sai. Tôi xin phải đi có chuyện cần, mai tôi sẽ trở lại. Xin quý ngài tha lỗi cho.»

Chàng không đợi ai nói lại, chầm chúi đi theo Y-Pông ra cửa. Thành-Trai lật đật bước theo. Ra gần đến xe Thành-Trai kêu hỏi: «Ông vội quá. Sao ông không cho tôi biết việc xảy ra thỉnh lĩnh này? Có việc gì gấp lắm sao?»

Hàng-Tâm đứng lại nói nhỏ nhỏ rằng: «Việc này là một việc cần kíp nhưng không quan hệ gì đến ông nên tôi không cho ông biết. Tôi đang còn lo nhiều việc lắm, xin ông cứ đem đăng cho Thiện-Tâm như lời ông nói trong thơ cũng đủ rồi.»

Thành-Trai gật đầu nói: «Tôi vẫn biết ông đang lo nhiều việc nhưng cũng không ngoài sự báo thù của ông. Vậy thì ông định mấy năm nữa mới xong việc ấy?»

(Còn nữa)

Chứng nào đưa trẻ đã lớn lên
mà sữa không đủ cho nó dùng thì phải cho nó ăn

BỘT SỮA

NESTLE



HIỆU

Con Chim

là một thứ vật thực lành, bổ, và dễ tiêu hóa.

Hàng NESTLE số 35 đường Mac-Mahon có sách dạy nuôi dưỡng con nít bằng chữ Quốc-ngữ của Bác-sĩ Vidal. — Quý bà quý cô muốn dùng xin hỏi tại hàng sẽ gửi không.



TRÍ-KHÔN ĐƯA BÉ.

Một nhà thông-thái với một đứa bé.

Một hôm, nhà thông-thái đang ngồi làm việc ở trong phòng bỗng nghe thấy tiếng gõ cửa.

« Cứ vào » nhà thông-thái nói. Cánh cửa vừa mở, một đứa bé gái bước vào, con của một người ở bên cạnh.

— Chào ông, má tôi sai tôi sang xin ông một ít than lửa để nhúm bếp.

— Em cứ việc! Mà khoan, em có đem cái gì qua để đựng than lửa không?... Để qua lấy đồ cho mà đựng kẻo nóng...

— Cảm ơn ông, không cần phải nhọc lòng ông, tôi đã có cách lấy. Vừa nói xong đứa bé chạy lại lò bốc một ít tro nguội để vào giữa lòng bàn tay, xong lại gấp ít cục than lửa đặt vào giữa đồng tro, rồi cảm ơn nhà thông-thái chào mà đi ra.

Nhà thông-thái lấy làm ngạc-nhiên, tự nói thầm rằng:

« Trong sự học của ta, ta chưa tìm được một cách giản tiện như thế! »

Chớ hay những công việc gì mà thường làm thì có ích cho mình hơn là sự học ở trong sách hay là học ở thầy...?

Lời tục thường nói: « Quen tay hơn hay làm, tràm hay không bằng tay quen. »

Tục ngữ Pháp cũng có câu: « *Expérience passe science.* »

CHI-LAN



(Coi bài dẫn tích cái hình này đang ở liên bên đây).

Các em đọc Phụ-nữ Tân-văn, đọc rồi đưa cho bạn hữu cùng đọc, ấy là các em giúp bạn về việc học đó.

Vừa chơi, vừa học

Trám bụi nê

Thường nhà các em nào dùng đồ xưa bằng cây quý giá, thì ngày nay có nhiều bụi bị mối một đục khoét, lẽ cũng nứt nẻ rồi chẳng?

Muốn trám các bụi nê này, các em hãy chịu khó làm lấy, là vừa chơi vừa học luôn thể. Cũng như trong nhà nghĩ làm việc bằng trí thì làm việc bằng tay vậy mà.

Các em nấu keo sồi cho đặc, và cho trong tốt. Dùng cây sắt tròn nhỏ đánh keo nhiều lần tới nhuyển như hồ thì đem trộn với mặt cây cưa và liệu đừng lỏng lắm. Đoan trám vào những bụi chỗ nào nê hay nứt cho kín đều lại. Để chờ cho keo hay hồ trám này tới khô, rồi các em bào mặt bụi nê này lại láng và đánh dầu bóng cho sáng. Cách trám bụi nê là vậy.

HY-VONG

TRÒ CHƠI KHOA-HỌC

Làm ve rượu hóa ra ve nước.

Lấy một cái ly không để trên bàn, rồi lấy một cái ve nhỏ đựng đầy rượu chát đỏ, để vào lòng cái ly không ấy.

Bây giờ mình mới múc nước lạnh đổ nhẹ vào cái ly, đồ chừng nào thấy nước ngập khỏi miệng cái ve đựng rượu chát kia mới thôi.

Nếu muốn làm cho bạn bạn lấy làm ngạc nhiên, không hiểu tại sao mà mình « thuật » ve rượu chát đỏ thành ra ve nước lạnh được, thì lấy một cái khăn dày trùm mất cả cái ly và cái ve ấy đi (coi trong hình).

Đề vậy trong 15 phút đồng hồ, rút tay vào khăn, bưng cái ve ra (mà cũng cứ đặt cái ly kia lại hoai) rượu trong ve sẽ hóa ra nước lạnh hết!

— Các em có hiểu tại sao vậy không?

— Không có chi lạ. Bao giờ nước lạnh nó cũng nặng hơn rượu, bởi vậy khi các em đổ nước lạnh vào ly kia, nước nó chung lẫn lẫn vô ve, mà hề nước chung vô thì rượu (nhẹ hơn nước) phải chung ra, chạy lẫn lẫn lên đóng trên mặt nước, để chỗ trống cho nước nó chung vào. Nước nó cứ giành chỗ ở của rượu hoai, giành thét cái ve kia phải chứa đầy nước chớ có lạ gì?

Các em hãy làm thử chơi rồi biết.

DIỆU-PRÁP

Lập đội Nhi-dông Vệ-sanh-quân

Ở nước Mỹ hiện nay có ông đốc-tơ tên là Alfred Delfus lập nên đoàn Nhi-dông Vệ-sanh-quân, đông-viên toàn trẻ em từ 5 tuổi tới 7 tuổi, cả thầy được 300.000 rồi. Mục-dịch của Đ. N. Đ. V. S. Q. để bảo-tồn sức khoẻ cho ban thiếu-niên.

Thiếu-niên là hi-vọng của quốc-gia, là nghị-lực của xã-hội, là tương-lai của nước nhà; thế thì cái sức khoẻ của đám đầu xanh tuổi trẻ sau này lấy làm quan-hệ lắm.

Bạn thiếu-niên Việt-nam ta cần nên chú-trọng tới thân thể hơn.

Vả lại với chương-trình của Đ. N. Đ. V. S. Q. do theo mười hai khoản vệ-sanh tập hằng ngày mà tôi sao-lục hiến cho các em đây không phải là khó theo đâu. Đã đề làm mà có ích-lợi cho sức khoẻ.

1.) Trước khi ăn cơm phải rửa tay cho sạch,

2.) Phải rửa mặt rửa trán cho cần thận.

3.) Không ăn những thức ngọt và quả bánh nào không được sạch.

4.) Không uống nước trà, nước café; chỉ dùng nước sôi và nước trời mưa thật trong sạch mà thôi.

5.) Buổi sáng và tối phải đánh răng cần thận.

6.) Phải tập lấy hơi ở nơi quang đảng trong mười phút đồng hồ.

7.) Phải tập thể-thảo trong ba chục phút thêm ở nơi quang-đăng và ngõ buồng cửa.

8.) Buổi tối ngủ từ 8 giờ tới 6 giờ sáng dậy và cửa phòng phải mở.

9.) Trong lúc ngủ không nên nằm gần bên cửa sổ vì ban đêm

Đánh thức em

Đầy! đầy! đầy! đầy đi, em!

Mau mau tỉnh giấc mà xem cuộc đời:

Trước thềm là rung hoa rơi;
Kìa chim lạc ổ, no người mất con;

Bên sông tiếng quốc kêu dồn;
Đêm ngày ra rá nỉ non giọng sầu.

Chuyến vắn bốn biển, năm châu;
Khắp trên thế-giới, địa-cầu đua chen.

Phân minh phải tính thiệt hơn,
Quanh năm gió kếp mưa đem chẳng vừa.

Chợ đời lo hộp kéo trưa,
Lẽ đâu mình vẫn say sưa tới ngày;

Nói ra thêm nỗi đắng cay,
Nin đi thì ruột gan này héo dần.

Thấy em sức nhỏ tuổi non,
Xóm làng đã tỉnh, em còn ngủ mê.

Em ơi, sống hen, nui thể;
Lo toan, em phải liệu bề làm trai.

Mấy lời khuyên nhủ một hai,
Nghe anh ngồi đây, kéo trời rang đông.

Vũ-ĐĂNG-NGHỊ

thường có gió độc.

10.) Đi đứng phải cho ngay thẳng, ăn uống không nên hấp tấp.

11.) Lúc nào cũng phải vui vẻ lấy việc giúp người làm thú-vì.

12.) Hằng bữa phải tắm rửa cho sạch bằng nước lã.

Trước khi tôi nhân các em nên nhớ cố động cho nước nhà ta có thành lập được đoàn « Nhi-dông-vệ-sanh-quân » như nước người; thì tôi xin khuyên các em đừng quên hằng ngày theo được mười hai khoản trên này.

H. V.

Được đi học là có phước lớn

Người có học-thức bao giờ cũng khôn ngoan, dễ làm ăn, và được thiên-hạ vì nể hơn là người dốt nát.

Các em ngày nay tri khôn tuy chưa đầy đủ cho bằng người lớn tuổi, các em còn cần phải học năm mười năm nữa mới ra làm người ở đời, song chắc các em cũng biết suy xét, muốn làm người học-thức hơn là làm kẻ dốt nát. Mà muốn trở nên người học-thức, lớn lên có óc khôn trí khéo, ra đời tranh-tranh kịch-liệt này, để giành miếng ăn, kiếm chỗ ở dưới bóng mặt trời, làm một người công-dân (citoyen) Việt-nam cho hoàn-toàn đúng-đắn, thì trong lúc đầu xanh tuổi trẻ, còn ăn gỏi nằm nhờ nơi nhà cha mẹ, tất nhiên là các em phải rán chăm chỉ học hành, ấy là việc cần kíp trước nhất.

Đi học, thân ái, đời bây giờ đi học có phải dễ dàng gì như ngày xưa nữa đâu. Trường học không rộng chỗ, đi học phải tốn tiền, được đi học như các em là có phước lớn lắm.

Người làm cha mẹ đời bây giờ, có một đứa con cho đi học, lo cho nó vào trường lên lớp, chạy tiền cho nó mua sách vở ăn bánh hàng, cực khổ tốn hao biết là bao nhiêu?

Các em hãy ngo ngoài lại trong làng trong xóm của các em mà coi, biết bao nhiêu trẻ em, vì nhà nghèo, vì quá tuổi, muốn được đi học để ngày sau làm người học-thức như các em, mà vì hoàn-cảnh bắt buộc, không thể đi học được, phải cam làm đứa dốt, người khờ, chịu cực chịu khổ trọn đời.

Vậy thì nay các em được đi học, há lại không biết rằng mình có phước mà hết sức chăm chỉ học hành để nở mặt mẹ cha, vui lòng thấy bạn sao?—V. H.

CỨU VẬT, VẬT TRÁ ƠN, CỨU NHƠN, NHƠN TRÁ OÁN

(Tiếp theo)

Giày lát mấy con qua con khó
cánh khô lòng mới bay theo qua
mẹ được. Đi một đôi xa xa nữa,
ông lại thấy một người chới dơi
giữa sông bị nước chảy mạnh,
lời đi gần chết. Ông Hồng-Tiểu
liền hỏi bạn chèo cho mau dặng
liếp cứu người ấy, nhưng vợ ông
nhớ trực mấy lời ông thầy tu căn
dặn mới nhắc ông rằng :

— Ông quên lời của ông thầy
tu dặn rồi sao ?

— Nghe lời ông mà làm chi ?
Hồi này mấy con thù giá không
đáng gì, thế mà mình còn cứu
cho chúng nó khỏi nạn, bây giờ
mình gặp đồng-bào mình gần
chết, mình lại làm ngơ hay sao ?

Nói rồi, ông liền phụ với mấy
đứa bạn đưa sào ra cho người vô
phước ấy niều mà lội vô thuyền.
Khi người ấy lên tới thuyền rồi
ông bèn đem quần áo cho va thay
đổi và hỏi bạn nhúm lửa cho va
hơ kéo lạnh.

Ngày sau trời hết mưa, ông bèn
sai hai tên bạn về thăm nhà cửa
coi có còn hay không. Trong làng
hôm trước dân sự đông đảo, rộn
rực, nhà cửa đông đầy, nay chỉ
thấy một cái đồng vắng hoe, xem
rất hiu-quạnh. Có một đờu rất
lạ, là nhà cửa của ông Hồng-Tiểu
sao lại hầy còn, chỉ hư hao chút
ít mà thôi. Hai tên bạn bèn lật
đật chạy về báo tin cho ông biết,
ông hỏi chèo thuyền trở về, dọn
đồ đạc lên ở lại như cũ.

Trong nhà ông bây giờ có thêm
một người nữa tên là Hùng-Liêu ;
ấy là người ông cứu hôm nọ,
Hùng-Liêu này là con của một
người bán thịt trước kia đã cười

vợ ông Hồng-Tiểu, nói bà là kẻ
diên cuồng, chắc độc-giã còn nhớ.
Tuy vậy vợ chồng ông cũng
không vì chuyện nhỏ mọn ấy mà
giận hờn, cứ nuôi Hùng-Liêu như
con ruột. Ông thường hay hỏi
Hùng-Liêu rằng :

— Theo ý cháu, cháu muốn sẽ
trở nên một người gì ?

Hùng-Liêu trả lời như người
thất vọng, không còn muốn chi
nữa :

— Bầm ông, cha mẹ cháu bị
tai nạn chắc đã chết rồi ; nhà
cửa của cháu cũng đã tan tành,
bây giờ cháu chỉ biết nhờ ông
với bà mà thôi. Ông bà cứu cháu
khỏi chết, đó là cái ơn lớn như
trời như biển, bây giờ lại nuôi
cháu như con trong nhà thì cái
ơn ấy có chi sánh bằng, biết bao
giờ cháu trả cho hết được !

Đều cháu muốn hơn hết, là
xin ông bà cho cháu ở đây dặng
làm tôi tớ hết lòng, hầu đền đáp
ơn sâu nghĩa nặng của ông bà
trong muôn một.

— Cháu muốn ở đây cũng
dặng, ông sẽ nuôi cháu như con
cái trong nhà.

Hùng-Liêu tỏ dấu cảm ơn
ông lắm.



II

Ngày giờ qua mau như thời
đưa, từ ngày ông nuôi Hùng-
Liêu đến giờ lật bát đã nửa năm
rồi. Có một đêm kia ông đang
ngủ, bỗng nằm chiêm bao thấy
một diêm rất lạ, một vị thần đến
mách bảo với ông rằng :

— Bà Hoàng-thái-hậu, mẹ của
Hoàng-đế, có một chiếc nhẫn

bằng ngọc thạch, bà thường đeo
nơi tay và lấy làm yêu quí lắm.
Nay rồi mất đi không biết đâu
tìm kiếm, bà lấy làm tức tối vô
cùng. Ta biết người là người từ
thiện, nên ta đến đây mách bảo
cho người hay, chiếc nhẫn ấy
bây giờ đương nằm trên hòn đá
tại đầu vườn huê, sau đền của
Hoàng-đế. Người hãy sai con
của người là Tôn-Diên đến kinh-
đô châu Hoàng-đế, và chỉ chỗ
bà Hoàng-thái-hậu làm mất chiếc
nhẫn ấy đi. Khi tìm chiếc nhẫn
lại được rồi, Tôn-Diên sẽ được
ban thưởng trọng hậu lắm.

Dứt mình chờ đợi thì trời đã
sáng ; ông Hồng-Tiểu mới thuật
diêm chiêm bao ấy lại cho vợ
ông nghe, và ông nghi nghi ngờ
ngờ không biết là thật hay giả.
Chẳng ngờ ngày đó ông nghe tại
cửa dinh quan phủ Tăng-kiều,
có dân yết-thị rao cho nhơn dân
hay bà Hoàng-thái-hậu làm mất
chiếc nhẫn bằng ngọc thạch, nếu
ai biết chỗ tìm được, thì sẽ ban
thưởng trọng hậu.

Hai ông bà vui mừng không
xiết, muốn cho con đi tức thì,
nhưng bà lo sợ một điều là không
biết con nó đi một mình có hại
chi không. Bà bèn nói với chồng :

— Con nó còn nhỏ dại, từ đây
cho tới kinh-dô đường xá xa xuôi
không biết có điều chi nguy hiểm
chăng ! Vả lại mình chỉ có một
đứa con ấy, nếu rồi có bề gì,
chắc vợ chồng mình không thể
sống được.

Nghe bà than thở Hùng-Liêu
mới chạy lại chấp tay, coi bộ rất
cung-kính, thưa rằng :

(Còn tiếp)



Thuốc
điều
người
Annam
ra hút
hơn hết

Bán hột xoàn có tiếng đã 20 năm nay.

XIN QUÍ BÀ QUÍ CÔ CHIÊU CÔ

O. M. IBRAHIM & C^{le}

44, Rue Calinat 44,

SAIGON

THUỐC MỚI !

THUỐC MỚI !

NÊN BỎ Á-PHIỆN

Bằng thuốc Giới-yên đại-bổ hiệu CON Ó của nhà thuốc
BÁ-NGỌC-ĐƯỜNG

Bổn-đường chuyên môn bán ròng thuốc bỏ Á-phiện
gần 10 năm nay. Khắp Đông-Pháp đều nghe danh
thuốc Nguyễn-hòa-Liên hay đại tài.

Vì muốn cho vừa lòng mỗi người, nên bổn-đường
tận tâm bào chế riêng một thứ thuốc thiết mạnh mà
chất thuốc lại mát mẽ vô cùng. Để riêng cho các xứ
nóng như Nam-kỳ, Trung-kỳ và Cao-mên. dùng thì bỏ
được rất dễ, ít tốn tiền. Hút thuốc không mỗi ngày
1\$ 00 thì tốn 6 ve đủ bỏ.

Mỗi ve 70 viên 1\$ 00— Ve 85 viên 0\$ 50

Người hút lớn hay hút nhya mỗi ngày trên 3\$ 00
thì uống thứ thiết mạnh ve 70 viên 1\$ 20 càng tốt. Ở
xa gửi cách « Lính hóa giao ngân ».

Thơ và mandat gửi cho : M. NGUYỄN-HÒA-LIÊN
Pharmacie
246 Rue d'Espagne, 246 Saigon

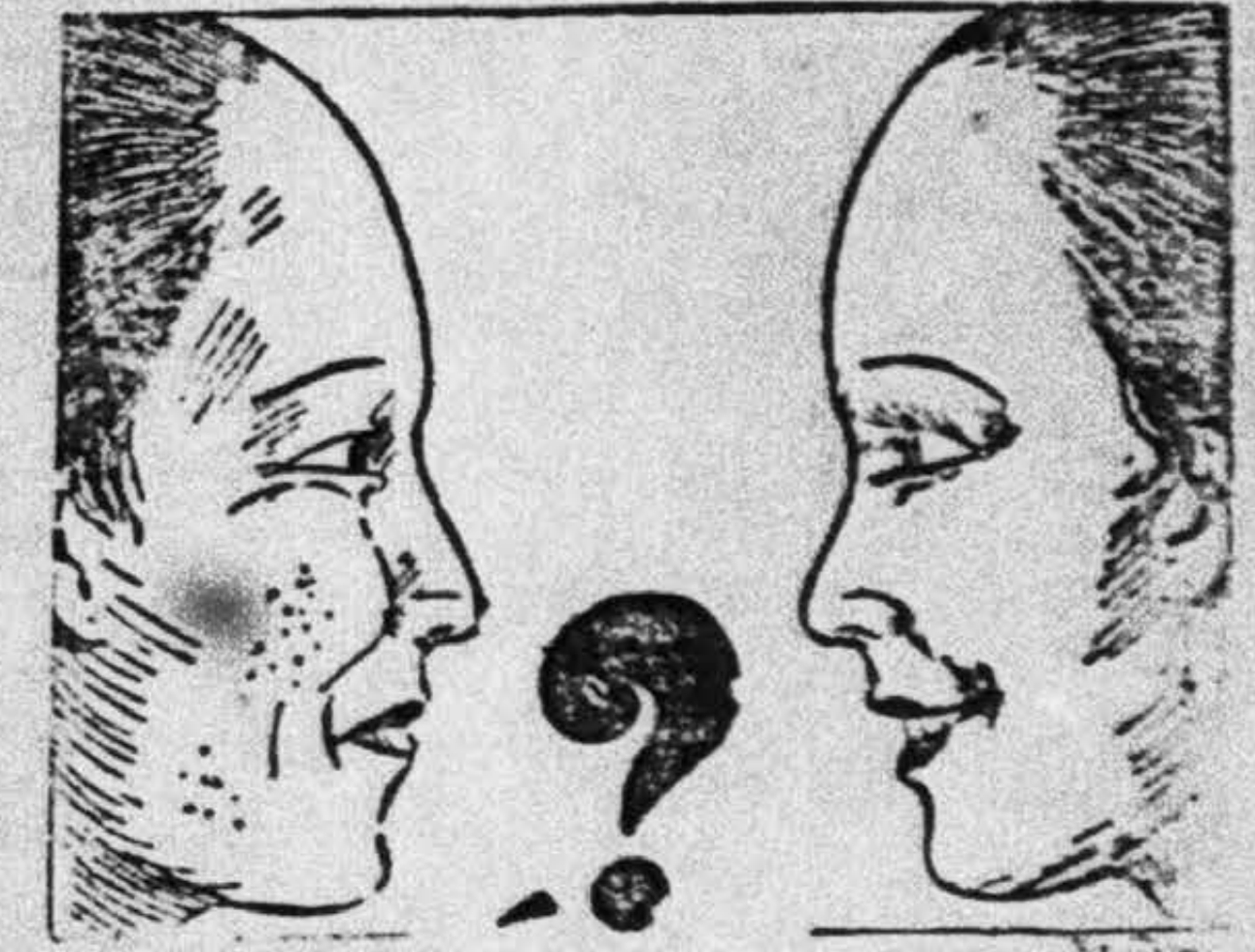
HÃY HÚT THUỐC JOB



Rồng ra đời

Rồng ra đời thì trời mưa, mà hề trời mưa thì
có áo mưa hiệu The Dragon cũng ra đời.

Qui ông muốn sắm áo mưa thứ thiết tốt nhất
mà giá rẻ thì chỉ có kiếm thứ hiệu The Dragon
là được vừa ý. Xin coi cho kỹ và nài cho có nhãn
hiệu The Dragon bằng satin thêu chữ vàng dính
sau bâu áo.



Thưa các bà,

Nếu như mặt các bà có nứt rỗ, có mụn, da mặt đỏ
ràng, nước da vàng và có mờ xính rịn ; tóc rụng, lông
mí mắt không dày ; mắt không sáng nữa v... v...

Muốn trị những chứng đó, thì xin các bà dùng những
dầu phân của Viện-Mỹ-Nhơn « KEVA » chế ra.
Nhiều bà đã dùng thử, đều làm chứng cho là thần hiệu.
Tới xem không phải trả tiền. Ai xin catalogue, sẽ gửi
cho, không lấy tiền.

Mme Courrier

Viện-Mỹ-Nhơn Kéva

40, rue Chasseloup-Laubat Saigon. Téléphone 715.

Le Directeur Gérant : NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN